



CÔNG TY CỔ PHẦN PVI

DỰ KIẾN NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024

Thời gian : Từ 14h00 đến 16h30, thứ Năm, Ngày 21 tháng 03 năm 2024

Địa điểm : Tầng 20 Tòa nhà PVI, 1 Phạm Văn Bạch, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Thời gian	Nội dung
13h30 – 14h00	Kiểm tra tư cách cổ đông
14h00 – 14h10	Tuyên bố lý do và khai mạc Đại hội
14h10 – 14h15	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội và tính hợp lệ của Đại hội
14h15 – 14h25	Ban Tổ chức Đại hội trình bày và Đại hội thông qua: - Quy chế tổ chức Đại hội - Thành phần Đoàn Chủ tịch
14h25 – 14h35	Chủ tọa Đại hội trình bày và Đại hội thông qua: - Ban Thư ký Đại hội - Chương trình Đại hội - Ban kiểm phiếu
14h35 - 14h50	Nội dung 1: Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh năm 2024
14h50 – 15h00	Nội dung 2: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023; phương hướng, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024
15h00 – 15h05	Nội dung 3: Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán
15h05 – 15h15	Nội dung 4: Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024
15h15 – 15h25	Nội dung 5: Tờ trình chi trả thù lao năm 2023 và dự toán thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
15h25 – 15h35	Nội dung 6: Báo cáo về công tác kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh của PVI năm 2023 của Ban kiểm soát
15h35 – 15h40	Nội dung 7: Tờ trình Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán, soát xét BCTC năm 2024 của PVI và các công ty con
15h40 – 15h50	Cổ đông thảo luận, biểu quyết thông qua các nội dung
15h50 – 16h05	Nghỉ giải lao
16h05 – 16h15	Công bố kết quả biểu quyết thông qua các nội dung
16h15 – 16h25	Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ
16h25 – 16h30	Bế mạc Đại hội

Công đồng tham dự Đại hội có thể truy cập tài liệu Đại hội thông qua QR code sau:



Wifi tại Hội trường:
Tên: PVI T20
Mật khẩu: Pvi@2024



Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2024

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PVI

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (ĐHĐCĐ) của Công ty cổ phần PVI (PVI).

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

4.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu PVI theo danh sách cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt ngày 26/02/2024 hoặc cá nhân/tổ chức được ủy quyền tham dự hợp lệ.

4.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền (sau đây gọi tắt là cổ đông) đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp;
- Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

(Trường hợp cổ đông là cá nhân thì Giấy ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì Giấy ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó).

Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông đến dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết (ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó). Giá trị của Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết của cổ đông đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc được ủy quyền theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

b. Cổ đông có thể ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân/tổ chức nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.



- c. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào Phiếu câu hỏi rồi chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.
- d. Cổ đông được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của PVI.
- e. Cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng hình thức biểu quyết.
- f. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- g. Cổ đông đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết các nội dung cần biểu quyết cử còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch

- 5.1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị (HĐQT) là Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội.
- 5.2. Đoàn Chủ tịch được bầu ra tại Đại hội, có nhiệm vụ:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
 - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận;
 - c. Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự ĐHĐCĐ do Chủ tịch HĐQT PVI hoặc người được Chủ tịch HĐQT ủy quyền quyết định thành lập. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông nhận giấy tờ của cổ đông đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại thời điểm ngày 26/02/2024; Phát các tài liệu, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

- 7.1. Chủ tọa giới thiệu Ban Thư ký Đại hội và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
- 7.2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội;
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của cổ đông.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- 8.1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
- 8.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Giới thiệu nội dung, cách ghi Phiếu biểu quyết;
 - b. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông tại Đại hội;
 - c. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung;

- d. Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9: Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty cổ phần PVI do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt danh sách tại ngày 26/02/2024.

Điều 10: Trật tự của Đại hội

- 10.1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.
- 10.2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định. Tuân thủ việc điều hành của Chủ tọa và Ban tổ chức Đại hội.
- 10.3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- 10.4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong khi Đại hội diễn ra. Điện thoại di động phải tắt hoặc không để chuông.

Điều 11: Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng THẺ BIỂU QUYẾT, PHIẾU BIỂU QUYẾT theo số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền. Mỗi cổ đông được cấp 01 THẺ BIỂU QUYẾT và 01 PHIẾU BIỂU QUYẾT trong đó ghi: Mã Cổ đông; Số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của PVI.

- 11.1. **THẺ BIỂU QUYẾT:** được in trên giấy màu trắng, dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:
 - a. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
 - b. Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch Đại hội
 - c. Thông qua Chương trình nghị sự
 - d. Thông qua thành phần Ban Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu
 - e. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
 - f. Thông qua các vấn đề khác (nếu có).
- 11.2. **PHIẾU BIỂU QUYẾT:** được in trên giấy màu vàng, dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:
 - a. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh năm 2024
 - b. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023; Phương hướng, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2024
 - c. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán
 - d. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024
 - e. Thông qua Tờ trình chi trả thù lao năm 2023 và dự toán thù lao năm 2024 của HĐQT và Ban kiểm soát (BKS)
 - f. Thông qua Báo cáo về công tác kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh của PVI năm 2023 của Ban Kiểm soát



- g. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2024 của PVI và các công ty con
- h. Thông qua các vấn đề khác (nếu có).

Điều 12: Thông qua Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông

Các Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo quy định tại Điều lệ của PVI và Luật doanh nghiệp hiện hành.

Chương IV
KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13: Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- 13.1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
- 13.2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty cổ phần PVI.

Điều 14: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 14 (mười bốn) Điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN PVI

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2024

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả kinh doanh năm 2023
Kế hoạch kinh doanh năm 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

A - KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2023**I. Tổng quan tình hình kinh tế Việt Nam**

Năm 2023 tiếp tục là một năm nhiều biến động và khó khăn của kinh tế thế giới khi phải đối mặt với một loạt thách thức: Từ xung đột Nga-Ukraine leo thang, sự gián đoạn của thị trường năng lượng và lương thực do chiến sự gây ra, kéo theo tình trạng lạm phát tăng cao, thương mại trì trệ... và mới đây nhất là cuộc khủng hoảng toàn diện tại Dải Gaza... đã khiến kinh tế toàn cầu trong năm 2023 luôn ở tình trạng bất ổn, khủng hoảng kinh tế bị đe dọa từ những rủi ro kinh tế hay địa chính trị, dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu chỉ đạt 2,6%. Trong bối cảnh chung như vậy, kinh tế Việt Nam đã trải qua một năm đầy thách thức, tuy nhiên với chính sách hỗ trợ của Chính phủ nhằm thúc đẩy hoạt động kinh doanh của các DN, góp phần thúc đẩy tiêu dùng trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu...Nền kinh tế VN vẫn duy trì sự ổn định, tăng trưởng vượt trội hơn so với các quốc gia trong khu vực. Tăng trưởng GDP năm 2023 đạt 5,05% so với cùng kỳ năm trước, tuy thấp hơn so với mục tiêu đề ra (6,5%), nhưng vẫn thuộc nhóm Quốc gia có tăng trưởng nhanh nhất toàn cầu.

Trong bối cảnh chung như trên và những sự cố riêng của thị trường tài chính và bảo hiểm, năm 2023 là một năm đặc biệt khó khăn của các doanh nghiệp kinh doanh BH nói chung và bảo hiểm PNT nói riêng, tốc độ tăng trưởng của Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ ước tăng trưởng 2,8%, thấp nhất trong lịch sử. Bảo hiểm PVI không nằm ngoài các tác động tiêu cực mang tính môi trường chung, song với các giải pháp thích ứng linh hoạt và sự nỗ lực không ngừng của ban lãnh đạo và đội ngũ nhân viên, PVI vẫn tiếp tục là điểm sáng trên thị trường, giữ vị trí dẫn đầu cả về quy mô và hiệu quả nghiệp vụ.

II. Các giải pháp thực hiện năm 2023:

Triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh 2023 trong bối cảnh toàn cầu và Việt Nam đã trải qua 3 năm thách thức đối mặt với suy thoái và áp lực phục hồi kinh tế. Ban lãnh đạo PVI đã yêu cầu toàn hệ thống tiếp tục phát huy sức mạnh, nguồn lực của toàn hệ thống, nâng cao tính sáng tạo, tận dụng tối đa hiệu quả từ việc cải tiến áp dụng công nghệ thông tin vào khai thác kinh doanh và quản trị cùng với việc triển khai đồng bộ các giải pháp chính để đảm bảo duy trì hiệu quả, đó là:

- Tiếp tục nâng cao vai trò hỗ trợ mọi mặt của Công ty Mẹ đối với hoạt động và sự phát triển của các đơn vị, đúng với mục tiêu quản trị minh bạch, kinh doanh hiệu quả và phát triển bền vững.

- Phát huy vai trò kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và kinh doanh của các đơn vị nhằm đưa ra các giải pháp quản trị hữu hiệu và kịp thời.
- Linh hoạt trong việc điều chỉnh cơ chế chính sách về khai thác bảo hiểm, đẩy mạnh khai thác các dự án lớn trong và ngoài thị trường truyền thống. Cải tiến thu xếp các dịch vụ TBH an toàn, hiệu quả, phát huy ưu thế xếp hạng tín nhiệm để tăng cường quan hệ kinh doanh với các đối tác trong nước và quốc tế, gia tăng quy mô và hiệu quả kinh doanh, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, kiểm soát trực lợi bảo hiểm và kiểm soát chi phí.
- Tăng cường hiệu quả sử dụng dòng tiền, tập trung nguồn vốn và thực hiện chiến lược đầu tư, cơ cấu danh mục tài sản linh hoạt và tranh thủ tối đa các cơ hội đầu tư lãi suất tốt. Xây dựng Công ty quản lý quỹ chuyên nghiệp, bài bản và nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư.
- Liên tục rà soát và tái cấu trúc trong nội bộ hệ thống để không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động và đáp ứng yêu cầu phát triển trong điều kiện thị trường có nhiều biến động.
- Thực hiện chính sách lương thưởng gắn chặt với hiệu quả, gia tăng thu nhập cho người lao động và khuyến khích phát triển quy mô kinh doanh đi cùng lợi nhuận.

III. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2023

Đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức chung của thị trường, PVI đã có những ảnh hưởng nhất định, tuy nhiên, với sự điều hành linh hoạt của Ban lãnh đạo, ứng phó tốt với diễn biến thị trường cùng với chiến lược phát triển đúng định hướng và nỗ lực, quyết tâm của toàn hệ thống, PVI tiếp tục vượt qua những khó khăn, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch 2023 được Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị giao. Cụ thể kết quả hoạt động như sau:

1. Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch 2023, dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức là 32%, cao hơn tỷ lệ 28,5% được ĐHĐCĐ giao:

1.1 Kết quả kinh doanh hợp nhất:

- Tổng doanh thu hợp nhất năm 2023 của PVI đạt **16.083 tỷ đồng**, hoàn thành **119%** kế hoạch năm 2023, trong đó:
 - + Doanh thu hoạt động bảo hiểm: **14.466 tỷ đồng**, hoàn thành **118%** KH
 - + Doanh thu hoạt động tài chính, cho thuê VP và khác: **1.524 tỷ đồng**, hoàn thành **132%** KH năm 2023.
- Lợi nhuận trước thuế đạt: **1.246 tỷ đồng**, hoàn thành **126%** kế hoạch
- Lợi nhuận sau thuế đạt: **1.007 tỷ đồng**, hoàn thành **127%** kế hoạch
- Nộp Ngân sách Nhà nước: **1.099 tỷ đồng**, hoàn thành **118%** kế hoạch

1.2 Kết quả kinh doanh Công ty Mẹ:

- Tổng doanh thu đạt **1.126 tỷ đồng**, hoàn thành **103%** kế hoạch năm 2023;
- Lợi nhuận trước thuế đạt **788 tỷ đồng**, hoàn thành **109%** kế hoạch năm 2023;
- Lợi nhuận sau thuế đạt **764 tỷ đồng**, hoàn thành **108%** kế hoạch năm 2023;
- Nộp ngân sách nhà nước đạt **82 tỷ đồng**

Với kết quả kinh doanh vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, PVI sẽ trình ĐHĐCĐ tỷ lệ chi trả cổ tức là 32% cho năm 2023, cao hơn tỷ lệ 28,5% được ĐHĐCĐ giao. Đây là năm thứ chín liên tiếp PVI thực hiện chi trả tỷ lệ cổ tức bằng tiền ở mức cao từ 20% trở lên và là mức chi trả cổ tức cao thứ hai trong lịch sử hoạt động của PVI kể từ khi thành lập (2021:33%; 2023: 32%).

2. Tiếp tục giữ vị trí số 1 Thị trường BH Phi Nhân Thọ (PNT) Việt Nam về quy mô, lãi nghiệp vụ và luôn đổi mới, phát triển sản phẩm bảo hiểm gắn với công nghệ

Là DN BHPNT đầu tiên và duy nhất được xếp hạng tín nhiệm A- (xuất sắc), năm đầu tiên PVI cán mốc doanh thu BH gốc trên **11.000 tỷ đồng** với sự tăng trưởng gấp 3,5 lần so với thị trường, tiếp tục là doanh nghiệp bảo hiểm đứng số 1 thị trường về cả quy mô và hiệu quả nghiệp vụ.

Bên cạnh đó, PVI luôn thực hiện nhanh chóng, chính xác và kịp thời công tác chi trả bồi thường, giúp ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của khách hàng với hơn 850.000 vụ tổn thất và tổng số tiền bồi thường gần 3.300 tỷ đồng.

Để có được những thành tựu trên, PVI không ngừng cải tiến, biết tận dụng linh hoạt cơ hội và với nền tảng công nghệ thông tin phát triển, cùng với sự nỗ lực, quyết liệt thực hiện đúng theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Bảo hiểm PVI tiếp tục khẳng định vai trò đầu tàu trong toàn hệ thống, khẳng định là doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ số 1 thị trường Việt Nam.

3. Tiếp tục thực hiện đúng định hướng, đẩy mạnh thu xếp tái bảo hiểm ở thị trường trong nước, nâng cao hiệu quả kinh doanh bảo hiểm cho toàn hệ thống.

Hoạt động thu xếp tái bảo hiểm của PVI tiếp tục được cải tiến và đẩy mạnh theo hướng nâng cao hiệu quả kinh doanh bảo hiểm chung trong toàn hệ thống. Năm 2023, Hanoi Re đã được Bộ tài chính phê duyệt tăng vốn điều lệ từ 728 tỷ đồng lên 1.044 tỷ đồng, chính thức ra mắt tên gọi và bộ nhận diện thương hiệu mới. Năm 2023, với chính sách linh hoạt, nâng cao chất lượng đánh giá rủi ro, Hanoi Re tiếp tục hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do PVI giao.

4. Hoạt động đầu tư, quản lý quỹ tiếp tục được rà soát, hoàn chỉnh với mô hình đầu tư chuyên nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng dòng tiền, an toàn nguồn vốn và hiệu quả kinh doanh chung cho toàn hệ thống PVI

Năm 2023, hoạt động đầu tư vẫn duy trì ổn định trong bối cảnh thị trường tài chính biến động và tiếp tục là nguồn lợi nhuận chính cho toàn hệ thống. Với sự chỉ đạo sát sao của Ban Lãnh đạo PVI về mô hình hoạt động và chiến lược đầu tư, hoạt động hỗ trợ đầu tư của PVIAM cho toàn hệ thống và công tác quản lý hai Quỹ đầu tư PIF, POF đã đạt được kết quả to lớn, góp phần đảm bảo an toàn và tăng giá trị tài sản cho PVI. Lợi nhuận HĐĐT của toàn PVI hoàn thành 131% kế hoạch năm 2023.

5. Nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp, công tác quản trị rủi ro và phát triển thương hiệu cho toàn hệ thống:

Công tác quản trị doanh nghiệp và quản trị rủi ro được xác định là yếu tố quyết định đến hiệu quả hoạt động và tạo sự phát triển bền vững của toàn hệ thống PVI. Do đó, việc nâng cao hiệu quả công tác quản trị hệ thống, đánh giá rủi ro được gắn liền với quan điểm và mục tiêu phát triển, luôn được PVI yêu cầu ngày một cao hơn để đáp ứng kịp sự phát triển, thay đổi của hệ thống. Năm 2023, PVI tiếp tục triển khai các dự án QTRR trong toàn hệ thống, đưa bộ phận KTNB đi vào vận hành từ ngày 01/01/2023 tại các đơn vị kinh doanh bảo hiểm ngay khi Luật KDBH mới có hiệu lực và luôn chú trọng việc liên tục rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy trình, văn bản quản lý nội bộ, góp phần nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong công tác quản trị, điều hành.

Trên cơ sở đó, hệ thống quản trị doanh nghiệp hiện đại và minh bạch của PVI liên tục được khẳng định và nhận được sự ghi nhận đánh giá cao từ nhiều tổ chức uy tín trong và ngoài nước. Năm 2023 là năm thứ 7 liên tiếp PVI được Forbes Việt Nam bình chọn là một trong Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam. PVI vinh dự được bình chọn Top 10 Công ty niêm yết HNX quản trị công ty tốt nhất năm 2022-2023 và đạt nhiều danh hiệu khác như "Top 50 Công ty Kinh doanh Hiệu quả nhất Việt Nam 2023"...

6. Quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư và các công tác khác:

Với thương hiệu uy tín và quản trị doanh nghiệp hiệu quả, PVI vẫn luôn là doanh nghiệp số 1 thị trường BH PNT Việt Nam về hiệu quả, đáp ứng và đảm bảo chi trả cổ tức, quyền lợi tốt nhất

cho các cổ đông và luôn nỗ lực để mang đến chất lượng dịch vụ chuyên nghiệp, cạnh tranh cho các khách hàng.

Bên cạnh đó, PVI cũng luôn quan tâm sâu sắc đến thực chất hoạt động của các tổ chức chính trị, đoàn thể, các hoạt động môi trường - xã hội gắn với chiến lược phát triển bền vững toàn hệ thống.

B - KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

I. Cơ hội và Thách thức:

Năm 2024 tiếp tục là năm thách thức đối với kinh tế toàn cầu: tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu tiếp tục xu hướng giảm, dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu chỉ đạt 2,4%. Lạm phát, chính sách tiền tệ của một số nền kinh tế lớn còn chứa đựng yếu tố bất định, các rủi ro địa chính trị tiếp tục leo thang, diễn biến phức tạp, chuỗi cung ứng đứt gãy... ảnh hưởng lớn tới tất cả các nền kinh tế.

Trong bối cảnh toàn cầu như vậy, nền KTVN đối mặt với nhiều khó khăn để thực hiện mục tiêu phục hồi tăng trưởng với dự báo tăng trưởng GDP dao động 6%-6,5%. Đặc biệt, năm 2024 sẽ là năm bản lề quan trọng đối với kinh tế Việt Nam, tạo đà thuận lợi, phấn đấu đạt cao nhất các mục tiêu cho giai đoạn 2021-2025. Theo đó, ngay từ cuối năm 2023, Chính phủ đã đưa ra hàng loạt các cơ chế chính sách để tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ DN phát triển phục hồi đà tăng trưởng trong năm 2024. Kết quả hồi phục nền kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khách quan và những rủi ro tiềm ẩn.

Thị trường bảo hiểm tiếp tục đối mặt với không ít thách thức để đẩy mạnh tăng trưởng và có nhiều yêu cầu thay đổi về quản trị, nguồn vốn, tính minh bạch, hiệu quả doanh nghiệp cũng như áp lực cạnh tranh của các DN Bảo hiểm khi áp dụng Luật KDBH sửa đổi.

Thị trường chứng khoán và bất động sản cũng được dự báo sẽ hồi phục dần trong năm 2024 theo các diễn biến tăng trưởng của nền kinh tế. Tuy nhiên lãi suất huy động vẫn ở mức thấp, dự báo dao động 4,5%-5,3%.

Tất cả các yếu tố trên sẽ có những ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của PVI. Trên cơ sở nhìn nhận, đánh giá những cơ hội, thách thức, rủi ro và phát huy những thành quả đã đạt được, PVI xác định mục tiêu và xây dựng kế hoạch kinh doanh cho năm 2024 trên cơ sở huy động tốt nhất các nguồn lực cho sự phát triển như sau:

II. Mục tiêu kinh doanh năm 2024

- Hoàn thành kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao;
- Giữ vững vị trí số 1 thị trường bảo hiểm phi nhân thọ về hiệu quả nghiệp vụ; Tái tục thành công và tiếp tục mở rộng các dịch vụ trong và ngoài lĩnh vực truyền thống; Tiếp tục cải tiến mô hình và nâng cao hiệu quả kinh doanh của hệ thống bán lẻ;
- Tăng cường hiệu quả hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm trong nước và quốc tế;
- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý vốn, tài sản; Đầu tư, quản lý Quỹ cẩn trọng, đảm bảo hiệu quả, an toàn nguồn vốn cho toàn hệ thống;
- Tiếp tục duy trì xếp hạng tín nhiệm quốc tế ở mức A- cho lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ và B++ và lĩnh vực tái bảo hiểm.
- Chủ động chuẩn bị công tác tái cơ cấu PVI theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Nâng cao hiệu quả của hệ thống quản trị, tăng cường kiểm soát rủi ro.

- Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024 tối thiểu là 28,5%.

III. Kế hoạch kinh doanh 2024

1. Các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh Hợp nhất PVI 2024

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024
1	Vốn Điều lệ	2.342
2	Tổng doanh thu	17.398
3	Lợi nhuận trước thuế	1.080

2. Kế hoạch kinh doanh 2024 Công ty Mẹ - PVI Holdings

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024
1	Tổng doanh thu	1.136
2	Tổng chi phí	371
3	Lợi nhuận trước thuế	765
4	Tỷ lệ chia cổ tức	Tối thiểu 28,5%

IV. Giải pháp thực hiện kế hoạch:

Với mục tiêu phát triển bền vững, hiệu quả trong bối cảnh khó khăn chung, để thực hiện thành công các nhiệm vụ 2024, toàn hệ thống PVI cụ thể hóa các giải pháp chính như sau:

- Giải pháp tái cơ cấu: Tích cực, chủ động tham gia Đề án tái cơ cấu của PVN đã được Chính phủ phê duyệt. Trên cơ sở đó, tiếp tục hoàn thiện công tác tái cơ cấu trong toàn hệ thống PVI một cách đồng bộ, toàn diện để phát triển bền vững, ổn định, tạo dựng cơ chế hỗ trợ cho sự phát triển chung của PVI; Tiếp tục thực hiện công tác tăng vốn điều lệ cho các Công ty con nhằm đẩy mạnh hiệu quả kinh doanh lõi và đáp ứng yêu cầu về vốn theo mục tiêu xếp hạng tín nhiệm.
- Giải pháp về quản trị hệ thống, quản trị rủi ro: Tiếp tục kiện toàn mô hình quản trị doanh nghiệp hiện đại; Nâng cao hiệu quả trong công tác quản trị, điều hành hệ thống, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, đảm bảo tính minh bạch, chuyên nghiệp; Thực hiện tiết kiệm chi phí, kiểm soát tốt vấn đề trực lợi, bồi thường và kịp thời điều chỉnh, đưa ra các cơ chế/chính sách kinh doanh linh hoạt góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh chung.
- Giải pháp đẩy mạnh kinh doanh gắn liền với hiệu quả: Tiếp tục khẳng định, phát triển thương hiệu PVI thông qua tính chuyên nghiệp, năng lực cạnh tranh, chất lượng dịch vụ và sự đổi mới, sáng tạo, linh hoạt trong cơ chế kinh doanh, phát triển sản phẩm và các phương thức phân phối mới:
 - Đối với lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ: Xây dựng chiến lược, định hướng phát triển rõ ràng cho từng thị trường, từng lĩnh vực. Tiếp tục bám sát và giữ vững thị trường trong lĩnh vực dầu khí. Thực hiện mở rộng, phát triển thị trường ngoài lĩnh vực dầu khí và bán lẻ có hiệu quả; Tạo sức cạnh tranh trong việc phát triển tốt các sản phẩm bảo hiểm theo kịp thị trường. Tiếp tục đẩy mạnh áp dụng công nghệ vào triển khai các sản phẩm bảo hiểm và khai thác kinh doanh. Đẩy mạnh phát triển các kênh bán chéo sản phẩm, đặc biệt là Bancas, kênh thương mại điện tử, môi giới... tương xứng với quy mô và tầm vóc của PVI. Kiểm soát chặt chẽ chi phí kinh doanh, bồi thường,

đánh giá và giám định rủi ro tốt; Nâng cao chất lượng dịch vụ. Phối hợp chặt chẽ với cổ đông HDI Global để triển khai giải pháp mở thị trường nước ngoài, đặc biệt là thị trường trong khu vực.

- Đối với lĩnh vực tái bảo hiểm: Đẩy mạnh hơn nữa hiệu quả thu xếp TBH ở thị trường trong nước và mở rộng thị trường nước ngoài trên cơ sở hiệu quả và tiến tới vị trí dẫn dắt thị trường TBH trong nước và khu vực, phát huy tốt nhất lợi thế xếp hạng tín nhiệm A-.
- Đối với lĩnh vực đầu tư, quản lý quỹ: Tiếp tục cải tiến mô hình đầu tư và tập trung xây dựng chiến lược đầu tư khoa học và linh hoạt với điều kiện thực tế cho giai đoạn 2024-2028. Trên cơ sở đó, phát triển hiệu quả các Quỹ đầu tư với tỷ suất đầu tư kỳ vọng; Có phương án sử dụng tối ưu dòng tiền của toàn hệ thống, nhằm mang lại hiệu quả cao nhất và tăng giá trị cho toàn hệ thống; Phát triển sản phẩm đầu tư đa dạng và thực hiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ cạnh tranh trong lĩnh vực tư vấn, quản lý tài sản, quản lý quỹ cho các khách hàng trong và ngoài PVI với chất lượng và hiệu quả cao nhất.
- Đối với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ: Đẩy mạnh việc xúc tiến tìm kiếm các khách hàng mới, nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch 2024.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực: Tiếp tục chú trọng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong toàn hệ thống.

- Rà soát, xây dựng Chiến lược quản lý, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2024-2028
- Trên cơ sở đó, triển khai thực hiện sâu rộng Chiến lược quản lý, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong toàn hệ thống, xây dựng đội ngũ nhân sự giỏi, chuyên nghiệp đáp ứng mọi yêu cầu vị trí công việc, tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển mới.
- Xây dựng chính sách lương thưởng theo hiệu quả, thu hút nhân tài.

5. Giải pháp về Công nghệ thông tin: Yếu tố then chốt và tạo ưu thế cạnh tranh trong toàn hệ thống PVI, đáp ứng xu thế phát triển trong thời đại kỹ thuật số.

- Đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của Trung tâm CNTT. Tiếp tục nâng cấp, đổi mới và phát triển hạ tầng, bảo mật, hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý, phần mềm kinh doanh trong toàn hệ thống PVI. Áp dụng triệt để công nghệ thông tin vào công tác khai thác kinh doanh, quản trị.
- Tiếp tục triển khai mạnh mẽ công tác chuyển đổi số cho toàn hệ thống PVI, tạo nền tảng, bước đột phá lớn trong việc phát triển toàn diện của toàn hệ thống trong giai đoạn phát triển tiếp theo.



Nguyễn Xuân Hòa

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2024

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023**

Kinh tế – xã hội Việt Nam năm 2023 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột quân sự giữa Nga-Ukraina và Israel-Palestine; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu.

Trong bối cảnh đó, PVI năm qua tiếp tục hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ và kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao. Hội đồng quản trị (HĐQT) PVI với vai trò là đại diện cho ĐHĐCĐ đã đề ra các giải pháp hiệu quả và chỉ đạo các đơn vị đạt được những kết quả rất đáng khích lệ.

I. Công tác quản trị doanh nghiệp

Trong năm 2023, HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc hoạt động phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ PVI và thực hiện đúng các chiến lược định hướng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT đề ra, thông qua các công việc cụ thể như sau:

1. Tổ chức các cuộc họp theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn

HĐQT đã tổ chức thành công buổi họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 vào ngày 26/04/2023. ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã thông qua Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ, ngoài việc thông qua các nội dung báo cáo định kỳ hàng năm thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ như Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo hoạt động của HĐQT & BKS, Phương án phân phối lợi nhuận, Phương án chi trả thù lao..., ĐHĐCĐ đã thông qua một số vấn đề quan trọng như thông qua việc cập nhật sửa đổi Quy chế hoạt động của BKS, Kết chuyển thặng dư vốn cổ phần để tăng vốn điều lệ.

Trong năm 2023, HĐQT đã tiến hành 04 phiên họp vào các ngày 07/03/2023, 25/05/2023, 19/09/2023, 28/11/2023. HĐQT đã ban hành 94 Nghị quyết HĐQT, trong đó có 19 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT và 5 lần xin ý kiến các thành viên UB giúp việc HĐQT bằng văn bản để thực hiện vai trò định hướng, chỉ đạo các hoạt động của PVI và các đơn vị thành viên. (Danh sách các Nghị quyết HĐQT đính kèm).

2. Chỉ đạo hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2023

Trong bối cảnh khó khăn chung của toàn bộ nền kinh tế trong nước và thế giới, HĐQT đã chỉ đạo hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2023, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh chính như doanh thu, lợi nhuận. PVI đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 với tỷ lệ 30%,



gấp 1,2 lần mức đã cam kết với ĐHĐCĐ (25%) và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2023 đạt mức cao hơn cam kết với ĐHĐCĐ (32%).

Tổng doanh thu hợp nhất năm 2023 đạt 16.083 tỷ đồng bằng 112% doanh thu cùng kỳ năm trước và đạt 119% kế hoạch năm 2023, trong đó chủ yếu là doanh thu từ ngành nghề kinh doanh chính là hoạt động kinh doanh bảo hiểm và hoạt động đầu tư. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2023 đạt 1.007 tỷ đồng bằng 115% lợi nhuận cùng kỳ năm trước và đạt 127% kế hoạch năm. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu năm 2023 là 12,6% tăng so với năm 2022 (11,1%) chủ yếu là tăng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm và hoạt động đầu tư.

Đối với Công ty Mẹ, Tổng doanh thu năm 2023 đạt 1.126 tỷ đồng bằng 78% so với cùng kỳ năm 2022 đạt 103% so với kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 764 tỷ đồng, bằng 94% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 108% kế hoạch năm.

Các Công ty con của PVI năm qua cũng đạt được những kết quả đáng khích lệ. Tổng công ty Bảo hiểm PVI (Bảo hiểm PVI) đạt mức doanh thu 14.553 tỷ đồng, tiếp tục giữ vững vị trí số 1 thị trường về doanh thu và lãi nghiệp vụ và luôn đổi mới, phát triển sản phẩm bảo hiểm gắn với công nghệ, đẩy mạnh mảng kinh doanh online và kinh doanh sản phẩm bảo hiểm số. Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Hà Nội (tiền thân là Tái bảo hiểm PVI) đổi mới bộ nhận diện thương hiệu, tiếp tục đẩy mạnh thu xếp tái bảo hiểm ở thị trường trong nước và tăng cường sự hiện diện ở thị trường quốc tế, nâng cao hiệu quả kinh doanh bảo hiểm cho toàn hệ thống. Công ty cổ phần Quản lý quỹ PVI (PVIAM) tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh mô hình tổ chức và hoạt động để thực hiện chức năng đầu tư chuyên nghiệp, bài bản, linh hoạt góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng dòng tiền, an toàn nguồn vốn và hiệu quả kinh doanh chung cho toàn hệ thống PVI.

3. Triển khai các hoạt động về tái cấu trúc, quản trị công ty và hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế.

Trong năm 2023, HĐQT cũng đẩy mạnh các hoạt động để nâng cao hiệu quả hệ thống quản trị, giám sát trong toàn PVI như kiện toàn nhân sự cấp cao, tái cấu trúc, hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp, tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

+ Kiện toàn nhân sự HĐQT/Ban điều hành tại Công ty mẹ và các Công ty con, thành lập thêm và kiện toàn nhân sự các Ủy ban giúp việc HĐQT tại các công ty con, thành lập Ban Kiểm toán nội bộ và kiện toàn nhân sự làm công tác kiểm toán nội bộ tại Bảo hiểm PVI và HanoiRe.

+ Đẩy mạnh tái cấu trúc hoạt động Đầu tư/ Quản lý hoạt động đầu tư trong toàn hệ thống. Quy chế Đầu tư thường xuyên được rà soát và sửa đổi bổ sung cho phù hợp với Quy định và tình hình mới của thị trường nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư của toàn bộ hệ thống.

+ Góp vốn bổ sung để tăng vốn điều lệ cho Bảo hiểm PVI và Công ty quản lý Quỹ PVIAM để nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh của các công ty con trên thị trường, tạo điều kiện để các công ty con làm việc với các đối tác nước ngoài, mở rộng hoạt động kinh doanh ra thị trường quốc tế...

+ Nâng cao và đẩy mạnh chức năng của Ban Tuân thủ & Quản trị rủi ro trực thuộc Ban điều hành; hoàn thành giai đoạn 2 của Dự án Xây dựng hệ thống Tuân thủ và

Quản trị rủi ro PVI và thực hiện các công việc tiếp theo nhằm nâng cao hiệu quả của hệ thống tuân thủ, quản trị rủi ro và hoạt động giám sát. HĐQT PVI đã ban hành Quy chế quản lý dữ liệu, Tuyên bố Khẩu vị rủi ro của toàn hệ thống và các công ty thành viên.

+ Hoàn tất dự án IFRS 17 để sẵn sàng cho việc lập báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán quốc tế về hợp đồng bảo hiểm từ năm 2024.

+ Lĩnh vực CNTT tiếp tục được ưu tiên đầu tư theo hướng chuyên môn hóa và cung cấp hạ tầng nhằm nâng cao chất lượng hoạt động CNTT góp phần đẩy mạnh hiệu quả kinh doanh của các đơn vị trên toàn hệ thống.

+ Chỉ đạo hoàn thành việc rà soát và sửa đổi các Quy chế/Quy trình nội bộ: Quy chế Kiểm toán nội bộ, Quy chế chi trả lương thưởng, Quy chế quản lý dữ liệu; Quy chế quản lý nhân sự, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý và tổ chức hoạt động hệ thống CNTT...

+ HĐQT đã phê duyệt chủ trương thực hiện giai đoạn tiếp theo của Dự án báo cáo quản trị Power BI để đẩy mạnh tính chủ động, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh của hệ thống.

- Công tác tái cấu trúc tiếp tục được thực hiện theo đúng chỉ đạo của Chính phủ.
- Bên cạnh việc tập trung nâng cao hiệu quả kinh doanh, PVI cũng đẩy mạnh các hoạt động xã hội (Môi trường - Xã hội - Quản trị) trong chiến lược kinh doanh, cân bằng giữa mục tiêu lợi nhuận và mục tiêu phát triển bền vững; cả hệ thống PVI cũng thực hiện nhiều công tác thiện nguyện, nâng cao trách nhiệm của doanh nghiệp với công tác xã hội và với cộng đồng.

4. Chỉ đạo việc phát triển thương hiệu, khẳng định uy tín trên thị trường

Bên cạnh các kết quả tích cực của hoạt động kinh doanh, công tác phát triển thương hiệu và quản trị hệ thống của PVI tiếp tục được chú trọng và đánh giá cao. Hình ảnh, thương hiệu và danh tiếng của PVI ngày càng được nâng cao, khẳng định trên thị trường trong nước, quốc tế với nhiều giải thưởng, danh hiệu do các tổ chức uy tín trong nước/ quốc tế trao tặng cho công ty mẹ và các công ty con trong hệ thống PVI (Forbes, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Vietnam Report, International Finance Magazine, Insurance Asia News...).. Tháng 02/2023, Bảo hiểm PVI đã được nâng hạng tín nhiệm quốc tế từ mức B++ (Tốt) lên A- (Xuất sắc), trở thành doanh nghiệp đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam đạt được mức xếp hạng này và tiếp tục giữ vững vị trí số 1 thị trường về vốn, thị phần và hiệu quả nghiệp vụ.

Uy tín của PVI tiếp tục được khẳng định trên thị trường, đảm bảo nguyên tắc phát triển Hiệu quả - Bền vững trên toàn hệ thống.

5. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT

Các Ủy ban thuộc HĐQT (Ủy ban Chiến lược & Phát triển, Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro, Ủy ban Đầu tư, Ủy ban Thù lao & Bổ nhiệm) họp định kỳ hàng quý trước các cuộc họp HĐQT và họp thường xuyên theo yêu cầu công việc để thực hiện tư vấn, tham mưu cho HĐQT về các nội dung được trình HĐQT theo thẩm quyền. Các Ủy ban đã góp phần nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp của HĐQT trên toàn hệ thống PVI qua các hoạt động cụ thể như: chỉ đạo công tác xây dựng kế hoạch và giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh trong



toàn hệ thống; ban hành mới hoặc rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế/ Quy định nội bộ; rà soát, giám sát hiệu quả hoạt động đầu tư của toàn hệ thống; kiện toàn nhân sự cấp cao...

6. Kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Lĩnh vực theo dõi
1	Ông Jens Wohlthat	Chủ tịch HĐQT	Chịu trách nhiệm chỉ đạo chung; hoạch định chiến lược phát triển, quản trị của toàn hệ thống
2	Ông Nguyễn Xuân Hòa	Phó CT thường trực HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Thành viên Ủy ban Thù lao & Bổ nhiệm; Thành viên Ủy ban Đầu tư; Thành viên Ủy ban Chiến lược. Chỉ đạo xử lý các công việc hàng ngày của HĐQT theo ủy quyền thường xuyên của CT HĐQT. Chỉ đạo quản lý và điều hành chung hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn hệ thống.
3	Ông Dương Thanh Francois	Phó CT HĐQT	Chủ nhiệm Ủy ban Thù lao & Bổ nhiệm; chỉ đạo xử lý các công việc hàng ngày của HĐQT theo ủy quyền thường xuyên của CT HĐQT thành viên Ủy ban Đầu tư, Ủy ban Kiểm toán: trực tiếp giám sát, chỉ đạo hoạt động kinh doanh bảo hiểm với vai trò Chủ tịch HĐQT Bảo hiểm PVI.
4	Ông Ulrich Wollschläger	Ủy viên HĐQT	Chủ nhiệm Ủy ban Đầu tư; giám sát hoạt động tài chính, đầu tư của toàn hệ thống
5	Ông Đoàn Linh	Ủy viên HĐQT	Chủ nhiệm Ủy ban Chiến lược & Phát triển; giám sát công tác xây dựng kế hoạch & chiến lược kinh doanh toàn hệ thống
6	Bà Bùi Thị Nguyệt	Thành viên độc lập HĐQT	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro, Thành viên Ủy ban Thù lao & Bổ nhiệm. Trực tiếp giám sát hoạt động kiểm toán và Quản trị rủi ro, tổ chức nhân sự
7	Ông Christian Sebastian Mueller	Thành viên độc lập HĐQT	Thành viên Ủy ban Chiến lược & Phát triển và Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro; tham gia giám sát hoạt động tài chính, đầu tư.
8	Bà Pecastaing Pierre Tatiana	Thành viên độc lập HĐQT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro và Ủy ban Đầu tư; giám sát hoạt động kiểm toán, tham mưu và tư vấn về quản trị rủi ro.

Các thành viên HĐQT được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực để tham vấn cho HĐQT trước khi đưa ra các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Các thành viên HĐQT đã tích cực hoạt động theo chức năng nhiệm vụ đã được phân công, tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Từng thành viên HĐQT đã chủ động lên kế hoạch làm việc và định kỳ giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công. Ngoài ra, các thành viên HĐQT luôn chủ động trao đổi, thảo luận để có ý kiến thống nhất và kịp thời đưa ra các quyết sách phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của PVI.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều dựa trên sự nhất trí và đồng thuận cao của các thành viên, trên cơ sở lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của PVI.

II. Công tác giám sát Ban Tổng giám đốc và Người điều hành khác

Hội đồng quản trị PVI đã thực hiện giám sát và đánh giá các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và người điều hành khác trong năm 2023 đã thực hiện đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của HĐQT. HĐQT thực hiện công tác giám sát Ban Tổng giám đốc và người điều hành khác thông qua các hoạt động cụ thể sau:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo tại các cuộc họp giao ban và các cuộc họp quan trọng khác của Ban Tổng giám đốc.
- Theo dõi sát sao tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của công ty qua các báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Ban Tổng giám đốc. Giám sát và đánh giá việc thực hiện mục tiêu kế hoạch hàng tháng/quý thông qua các báo cáo định kỳ.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quy chế do HĐQT ban hành.
- Phối hợp tích cực với công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát giúp HĐQT theo dõi và nắm bắt tốt hơn tình hình hoạt động của công ty để có thể đề ra các quyết sách kịp thời, đảm bảo duy trì và tăng cường cơ chế quản trị rủi ro cho hoạt động của PVI.

HĐQT đánh giá Ban Tổng giám đốc và người điều hành khác đã thực hiện theo đúng phân cấp giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, điều hành trong năm 2023.

III. Việc thực hiện báo cáo giám sát về các giao dịch của người có liên quan:

HĐQT PVI thực hiện giám sát việc thực hiện các giao dịch của người có liên quan thông qua Quy chế phản ứng gian lận nội bộ, việc theo dõi những cập nhật kê khai lợi ích liên quan do Ban Pháp chế Tuân thủ và Quản trị rủi ro phụ trách, hàng quý có báo cáo BKS tình hình thực hiện trong quý.

Giao dịch giữa PVI, các công ty con của PVI đối với các bên liên quan trong năm 2023 chi tiết như sau:

➤ Đối với Công ty mẹ PVI Holdings:

Giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ với các bên liên quan:

	Đơn vị tính: VNĐ
Tổng Công ty Bảo hiểm PVI	100.680.909.605
Tổng Công ty Cổ phần Tái Bảo hiểm Hà Nội	4.998.140.643
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ PVI	2.458.299.307

➤ Đối với hệ thống PVI bao gồm Công ty mẹ và các công ty con:

- Giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ với các bên liên quan: 1.747.600.644.595 VNĐ.
- Các giao dịch khác với các bên liên quan: 396.261.489.944VNĐ.



Handwritten signature

(Chi tiết về các giao dịch đã được trình bày tại Báo cáo tài chính kiểm toán số 0397/VN1A-HN-BC ngày 16/02/2024 của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam).

Ngoài ra, trong năm 2023 không phát sinh giao dịch giữa PVI, các công ty con của PVI với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người Điều hành khác của doanh nghiệp và các cá nhân là người có liên quan của những đối tượng đó.

IV. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

1. Báo cáo hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT

- HĐQT PVI có 03 Thành viên độc lập HĐQT (từ ngày 05/04/2022 theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ). Thành viên độc lập HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ được HĐQT PVI phân công, thực hiện đầy đủ vai trò trong toàn bộ 4/4 Ủy ban trực thuộc HĐQT bao gồm: Chủ nhiệm và thành viên Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro (KT & QTRR), thành viên Ủy ban Thù lao & Bổ nhiệm (TL & BN), thành viên Ủy ban Chiến lược Phát triển (CLPT), thành viên Ủy ban Đầu tư, trực tiếp giám sát hoạt động kiểm toán và quản trị rủi ro, tổ chức nhân sự, chiến lược kế hoạch và đầu tư.
- Công tác kiểm toán và quản trị rủi ro: Thành viên độc lập HĐQT đã triệu tập và tham gia đầy đủ 4 cuộc họp định kỳ hàng quý theo quy định. Ủy ban KT & QTRR đã thực hiện tư vấn, tham mưu và kiến nghị cho HĐQT trong việc kiểm tra giám sát việc thực hiện công tác kiểm toán nội bộ, tuân thủ và quản trị rủi ro của PVI.
- Trong năm 2023, Ủy ban KT & QTRR đã thông qua và trình HĐQT phê duyệt sửa đổi Quy chế Kiểm toán nội bộ, Quy chế quản lý dữ liệu, Quy chế ứng xử, Báo cáo công tác Quản trị môi trường, xã hội và doanh nghiệp (ESG) và Kế hoạch, ngân sách dành cho hoạt động phát triển bền vững; Chương trình bảo hiểm trách nhiệm D&O cho các thành viên HĐQT/BKS và Ban lãnh đạo PVI; giám sát, trao đổi và xem xét các nội dung về công tác tuân thủ, quản trị rủi ro trong toàn hệ thống PVI, tình hình thực hiện các tư vấn của cố đồng lớn HDI về công tác tuân thủ và quản trị rủi ro tại PVI và các công ty con; phê duyệt ban hành Quy trình Kiểm toán nội bộ và trực tiếp chỉ đạo, điều hành, giám sát, đánh giá hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ, giám sát thực hiện dự án IFRS17...
- Công tác tổ chức nhân sự, hoạch định chiến lược phát triển và đầu tư: Thành viên độc lập HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp theo triệu tập của Chủ nhiệm các Ủy ban, cùng với các thành viên khác hoàn thành đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của các Ủy ban trong việc tư vấn tham mưu và kiến nghị cho HĐQT liên quan đến chức năng nhiệm vụ của từng Ủy ban.
- Về công tác nhân sự năm 2023, Ủy ban TL&BN đã trao đổi, xem xét các nội dung về nhân sự người đại diện PVI tại các Quỹ đầu tư POF, PIF và các công ty con, trình HĐQT xem xét sửa đổi Quy chế Quản lý nhân sự, Quy chế chi trả lương, thưởng, Chương trình Bảo hiểm cán bộ cấp cao, Kế hoạch chi quỹ Khen thưởng Phúc lợi, phương pháp và kết quả xây dựng chỉ số đánh giá hiệu quả công việc 2023...
- Về công tác chiến lược phát triển, Ủy ban CL&PT đã trao đổi, xem xét các nội dung về kế hoạch và việc thực hiện chiến lược kinh doanh của toàn hệ thống PVI, tăng vốn cho các công ty con (Bảo hiểm PVI và PVIAM), dự án báo cáo quản trị trên Power BI,...

- Về công tác đầu tư, Ủy ban Đầu tư đã trao đổi, xem xét các nội dung về chủ trương và tình hình thực hiện các khoản đầu tư của toàn hệ thống PVI, trình HĐQT xem xét phê duyệt Quy chế Đầu tư...

2. Kết quả đánh giá của Thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT

- Các công việc của HĐQT trong năm 2023 đã thực hiện đúng các chiến lược định hướng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra và tuân thủ Điều lệ PVI, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các thông lệ quản trị Công ty.
- Tất cả thành viên HĐQT có trách nhiệm, chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ đã được phân công.
- HĐQT với vai trò là đại diện cho ĐHĐCĐ đã đề ra các giải pháp hiệu quả và chỉ đạo hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2023, đặc biệt các chỉ tiêu kinh doanh chính như doanh thu, lợi nhuận đã hoàn thành vượt mức.
- HĐQT cũng chú trọng thực hiện các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả hệ thống quản trị, giám sát trong toàn PVI; phát triển thương hiệu cũng như khẳng định uy tín của PVI trên thị trường.

V. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên HĐQT

Như đã trình bày chi tiết tại Tờ trình ĐHĐCĐ về việc chi trả thù lao năm 2023 và dự toán thù lao năm 2024 của HĐQT và BKS PVI, trong năm 2023, PVI đã chi trả thù lao cho 08 thành viên HĐQT (trong đó bao gồm 03 thành viên HĐQT chuyên trách và 05 thành viên HĐQT kiêm nhiệm) tổng cộng là: 11.706.250.000 đồng. Các chi phí hoạt động, giao dịch, công tác phí, và các khoản thu nhập khác... của HĐQT trong năm qua được thực hiện đúng theo quy chế, quy định của PVI (Thù lao và các lợi ích khác của từng thành viên HĐQT được trình bày chi tiết tại Báo cáo tài chính đã được kiểm toán).

Các giao dịch giữa PVI với các bên liên quan được thực hiện tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành. Mặt khác, trong năm 2023 không phát sinh giao dịch giữa PVI, các công ty con của PVI với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người Điều hành khác của doanh nghiệp và các cá nhân là người có liên quan của những đối tượng đó.

PHẦN III PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

Hiện nay hoạt động kinh doanh bảo hiểm của PVI đã vươn lên mạnh mẽ trở thành doanh nghiệp bảo hiểm đứng đầu thị trường Việt Nam. Trong giai đoạn tới, HĐQT PVI sẽ tiếp tục xây dựng và phát triển PVI trở thành một định chế Tài chính – Bảo hiểm vững mạnh chuyên nghiệp trên thị trường Việt Nam, có thương hiệu quốc tế uy tín, chất lượng dịch vụ hàng đầu và duy trì sự phát triển bền vững.

Năm 2024 chắc chắn là một năm đầy thách thức khi những tác động do bất ổn kinh tế trên thị trường quốc tế và trong khu vực tiếp tục ảnh hưởng khó lường đến nền kinh tế Việt Nam. Để vượt qua thách thức và thực hiện thành công các mục tiêu chiến lược đặt ra trong năm 2024, HĐQT PVI sẽ tập trung vào các nhiệm vụ sau:

1. Chỉ đạo PVI hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2024

Bám sát tình hình kinh doanh, đưa ra các quyết sách hợp lý và kịp thời để PVI hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu tài chính như sau:

Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất:

- Tổng Doanh thu: 17.398 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 1.080 tỷ đồng

Các chỉ tiêu của Công ty Mẹ:

- Tổng doanh thu: 1.136 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 765 tỷ đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức: Tối thiểu 28,5%

2. **Chỉ đạo tiếp tục tái cấu trúc hệ thống PVI:** Tiếp tục rà soát Công ty Mẹ và các Công ty con theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đảm bảo sự phát triển bền vững cho toàn hệ thống. Tăng cường hiệu quả công tác quản trị của Công ty Mẹ và hiệu quả hoạt động của các Ủy ban và bộ máy giúp việc thuộc HĐQT, tiếp tục triển khai/ hoàn thiện mô hình KTNB mới trong toàn hệ thống PVI. Tiếp tục cải cách hệ thống quản trị nhân sự, tiền lương theo năng suất, hiệu quả làm việc và hoạt động đào tạo cho cán bộ nhân viên theo các chuẩn mực quốc tế để duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao.

3. **Giữ vững mức xếp hạng tín nhiệm A-(Xuất sắc)** của TCT Bảo hiểm PVI; đồng thời phấn đấu nâng triển vọng xếp hạng tín dụng từ Ổn định (Stable) lên Tích cực (Positive) để tạo tiền đề cho việc **nâng xếp hạng tín nhiệm** của TCT CP Tái bảo hiểm Hà Nội (HanoiRe) lên mức A- (Xuất sắc) trong giai đoạn 2024-2025, qua đó góp phần mở rộng phạm vi hoạt động tại các thị trường phát triển hơn trong khu vực.

4. **Chỉ đạo việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số** trong quản trị, hoạt động kinh doanh. Phát triển các dịch vụ và sản phẩm bảo hiểm số, mở rộng kênh thương mại điện tử để tăng doanh thu và hiệu quả, đặc biệt là trong hoạt động bán lẻ.

5. **Rà soát, cập nhật Chiến lược phát triển của PVI giai đoạn 2024-2028 và Tầm nhìn đến 2030.**

Kính thưa quý vị đại biểu và quý cổ đông!

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động HĐQT trong năm 2023 và phương hướng, kế hoạch hoạt động giai đoạn tới của HĐQT PVI. Kính đề nghị các quý cổ đông xem xét, thảo luận và quyết nghị.

Kính chúc quý vị đại biểu và quý cổ đông lời chúc sức khoẻ, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KT. CHỦ TỊCH

PHỤ CHỦ TỊCH HĐQT
Dương Chanh Danh Francois

DANH SÁCH NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ PVI NĂM 2023

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-PVI	03/01/2023	Thống nhất cơ chế lương của nhân sự cấp cao
2	02/NQ-PVI		Ban hành Quy chế KTNB
3	03/NQ-PVI	10/01/2023	Bổ nhiệm PTGD Bảo hiểm PVI
4	04/NQ-PVI		Bổ nhiệm Hàm PTGD Bảo hiểm PVI
5	05/NQ-PVI	12/01/2023	Bổ sung đối tượng và mức đóng phí BH PLCC
6	06/NQ-PVI	16/01/2023	Nguyên tắc chi lương bổ sung
7	07/NQ-PVI	15/02/2023	Tuyên bố Khẩu vị rủi ro 2023
8	08/NQ-PVI		Công tác nhân sự BKS PVIAM
9	09/NQ-PVI		Quỹ LBS HTVMKH PVI Holdings
10	10/NQ-PVI		Mức phí đóng thêm BH PLCC năm 2022 tại PVI Holdings
11	11/NQ-PVI		Quỹ LBS HTVMKH Bảo hiểm PVI
12	12/NQ-PVI	16/02/2023	Nâng hạn mức tiền gửi tại OCB
13	13/NQ-PVI		Triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên 2023
14	14/NQ-PVI	17/03/2023	Nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên 2023
15	15/NQ-PVI		Dừng thi hành NQ 86, NQ 105 về xử lý khoản đầu tư SĐTL
16	16/NQ-PVI		Kế hoạch hành động Phát triển bền vững
17	17/NQ-PVI		Ban hành Quy chế Quản lý dữ liệu
18	18/NQ-PVI		Kết quả đánh giá KPI 2022 với nhân sự từ KTT trở lên
19	19/NQ-PVI		Đối tượng, mức phí đóng thêm BHPLCC 2022
20	20/NQ-PVI		LBSHTVMKHLN năm 2022 của PVI Holdings
21	21/NQ-PVI		LBSHTVMKHLN và Lương hiệu quả năm 2022 của PVI Ins
22	22/NQ-PVI		LBSHTVMKHLN năm 2022 của PVIRE
23	23/NQ-PVI		LBSHTVMKHLN năm 2022 của PVIAM
24	24/NQ-PVI		KPI 2023 của chức danh từ GĐB/ Trung tâm trở lên
25	25/NQ-PVI		Định biên và kế hoạch quỹ lương của Holdings và 2 Trung tâm
26	26/NQ-PVI		Ban hành Quy chế trả lương thưởng



STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
27	27/NQ-PVI		Mức lương nhân sự cấp cao tại PVI Holdings
28	28/NQ-PVI		Sửa đổi PL 1 "Thang bảng lương chức danh" của PVI Ins
29	29/NQ-PVI		Chấp thuận việc xếp lương của chức danh từ PGĐB trở xuống tại PVI Holdings
30	30/NQ-PVI		Chủ trương thành lập UB TL&BN tại PVIRe và PVIAM
31	31/NQ-PVI	31/03/2023	Kế hoạch chi quỹ KTPL 2023
32	32/NQ-PVI		Dự án Power BI
33	33/NQ-PVI	05/04/2023	Thông qua nội dung xin ý kiến của NDD PVI tại PVIRe
34	34/NQ-PVI		Thông qua nội dung xin ý kiến của NDD PVI tại PVIAM
35	35/NQ-PVI		Chấp thuận việc mua xe ô tô của PVI Insurance
36	36/NQ-PVI		Sửa đổi NQ số 08/NQ-PVI ngày 18/01/2022 (về mức thù lao kiêm nhiệm của NDD PVI tại cty con)
37	37/NQ-PVI		Phê duyệt giao dịch với bên liên quan
38	38/NQ-PVI		Điều chỉnh Phụ lục 08 Quy chế Đầu tư
39	39/NQ-PVI		Thông qua chủ trương vay vốn tại PVI Ins
40	40/NQ-PVI	26/04/2023	Ban hành Quy chế hoạt động của BKS
41	41/NQ-PVI	12/05/2023	Gia hạn thời gian đầu tư trái phiếu SBT
42	42/NQ-PVI		Thông qua chủ trương vay vốn ngắn hạn của PVIRe
43	43/NQ-PVI	30/05/2023	Kết quả kinh doanh Q1/2023 và ước TH 6T2023
44	44/NQ-PVI		Giao KHKD 2023 hợp nhất và Cty mẹ
45	45/NQ-PVI		Chi thưởng Ban Điều hành
46	46/NQ-PVI		Lương chức danh TV HĐQT
47	47/NQ-PVI		Bổ nhiệm lại Hàm PTGD BH PVI
48	48/NQ-PVI		Phê duyệt logo mới PVIRe
49	49/NQ-PVI		Sửa đổi Quy chế lương + lương BDH PVIRe
50	50/NQ-PVI	31/05/2023	Giao dịch với bên liên quan PVIAM
51	51/NQ-PVI		Miễn nhiệm PTGD BH PVI
52	52/NQ-PVI	23/06/2023	Bổ nhiệm PTGD BH PVI
53	53/NQ-PVI	30/06/2023	Công tác nhân sự KTNB PVI Ins

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
54	54/NQ-PVI		Công tác nhân sự KTNB PVIRE
55	55/NQ-PVI		Chế độ của PTGD BH PVI
56	56/NQ-PVI	20/07/2023	Tạm dừng áp dụng hạn mức với tiền gửi nhóm 1
57	57/NQ-PVI	31/07/2023	Chế độ đối với nhân sự cấp cao
58	58/NQ-PVI	14/08/2023	Tuyển dụng và bổ nhiệm nhân sự cấp cao – PTGD PVI AM
59	59/NQ-PVI	24/08/2023	Giao nhiệm vụ phụ trách Ban CL & QLV
60	60/NQ-PVI	06/09/2023	Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022 của PVI
61	61/NQ-PVI		Thông qua KQKD 6T và KHKD 2023
62	62/NQ-PVI		Ban hành Quy chế Quản lý nhân sự
63	63/NQ-PVI		Chủ trương BH PVI vay vốn bằng USD
64	64/NQ-PVI	27/09/2023	Phụ cấp kiêm nhiệm của nhân sự cấp cao
65	65/NQ-PVI		Nhân sự POF, PIF
66	66/NQ-PVI		Phụ cấp kiêm nhiệm của nhân sự cấp cao
67	67/NQ-PVI		Tăng vốn Điều lệ PVIAM
68	68/NQ-PVI		Mua BH Trách nhiệm D&O
69	69/NQ-PVI	28/09/2023	Ban hành Quy chế Ứng xử
70	70/NQ-PVI		Ban hành Quy chế Quản lý chi phí
71	71/NQ-PVI		Ban hành Quy Chế Đầu tư
72	72/NQ-PVI	29/09/2023	Ban hành Quy chế Quản lý tài chính
73	73/NQ-PVI		Công tác nhân sự HanoiRe
74	74/NQ-PVI	04/10/2023	Công tác nhân sự PVIAM
75	75/NQ-PVI	06/10/2023	Sửa Điều lệ PVIAM
76	76/NQ-PVI	18/10/2023	Chi LBS đợt 1 của Bảo hiểm PVI
77	77/NQ-PVI		Triển khai giải pháp bảo mật CNTT
78	78/NQ-PVI	30/10/2023	Sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT PVIAM
79	79/NQ-PVI		Sửa Điều lệ PVIAM
80	80/NQ-PVI	31/10/2023	Tăng vốn Điều lệ Bảo hiểm PVI
81	81/NQ-PVI	05/12/2023	Thông qua KQKD 9T2023



h

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
82	82/NQ-PVI		Tạm giao KHKD 2024
83	83/NQ-PVI		Quy chế trả lương thưởng
84	84/NQ-PVI		Quy chế quản lý và tổ chức CNTT
85	85/NQ-PVI		Phụ lục 08 Quy chế Đầu tư
86	86/NQ-PVI		Sửa đổi Quy chế Quản lý nhân sự
87	87/NQ-PVI		Định biên và chi phí lương kế hoạch 2024
88	88/NQ-PVI		Định mức phụ cấp kinh doanh nhân sự cấp cao HanoiRe
89	89/NQ-PVI		Phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024
90	90/NQ-PVI		Thông qua KHKD 5 năm
91	91/NQ-PVI	18/12/2023	Thay đổi hạn mức đầu tư đối với TCPH Becamex
92	92/NQ-PVI		Thông qua nguyên tắc vay VND của Bảo hiểm PVI
93	93/NQ-PVI	28/12/2023	Sửa Điều lệ quỹ PIF
94	94/NQ-PVI		Sửa Điều lệ quỹ POF

CÔNG TY CỔ PHẦN PVI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần PVI (PVI);

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty Cổ phần PVI đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
2. Báo cáo của Kiểm toán viên
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023
4. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2023
6. Thuyết minh báo cáo tài chính

Trong đó một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của Công ty năm 2023:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022
Tổng Tài sản hợp nhất	26.942.679	26.123.593
Vốn chủ sở hữu hợp nhất	8.099.376	7.859.028
Tổng doanh thu hợp nhất	16.083.374	14.364.039
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	1.246.410	1.104.970
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	1.006.501	873.178
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ trên BCTC riêng	764.333	816.177

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KT. CHỦ TỊCHPHÓ CHỦ TỊCH HĐQT
Dương Chanh Danh Francois

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và
kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần PVI (PVI);

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên PVI năm 2023;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;

Trên cơ sở kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình thực tế trích lập, sử dụng, số dư các quỹ năm 2023 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
Lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty mẹ (LNST)	705.000.000.000 đồng	764.332.973.164 đồng
Tỷ lệ trả cổ tức/mệnh giá CP	28,5%	32% tương đương 749.573.974.400 đồng
Trích quỹ Khen thưởng phúc lợi	1,2% LNST năm 2023	1,2% tương đương 9.171.995.678 đồng
Lợi nhuận để lại chưa phân phối		5.587.003.486 đồng

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ:

765 tỷ đồng

Thuế Thu nhập doanh nghiệp:

Theo quy định hiện hành

Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:

1,2% lợi nhuận sau thuế được phân phối

Tỷ lệ trả cổ tức:

Tối thiểu 28,5% trên mệnh giá cổ phần

Kính trình./.

PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT₁
Dương Chanh Danh Francois

CÔNG TY CỔ PHẦN PVI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngàytháng năm 2024

TỜ TRÌNH**Về việc chi trả thù lao năm 2023 và dự toán thù lao năm 2024 của HĐQT và BKS PVI**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần PVI (PVI);
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2023;
- Căn cứ Quy chế trả lương, thưởng hiện hành của PVI;
- Căn cứ các chỉ tiêu kết quả kinh doanh năm 2023, kế hoạch kinh doanh năm 2024, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ các nội dung sau:

I. Báo cáo thù lao của HĐQT và BKS PVI năm 2023:**1. Thù lao/ tiền lương:****1.1 Số lượng thành viên:**

- Thành viên HĐQT: 08 người trong đó 03 thành viên HĐQT chuyên trách; 05 thành viên HĐQT kiêm nhiệm.
- Thành viên Ban Kiểm soát: 04 người, trong đó 01 thành viên chuyên trách là Trưởng Ban kiểm soát; 03 thành viên kiêm nhiệm.

1.2 Tổng thù lao/tiền lương đã chi của thành viên HĐQT (bao gồm thù lao của PCT TT HĐQT kiêm Tổng giám đốc) và Ban Kiểm soát năm 2023, cụ thể:

+ Thành viên HĐQT: 11.706.250.000 đồng

Trong đó:

- ✓ Thành viên HĐQT chuyên trách: 10.026.250.000 đồng.
- ✓ Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 1.680.000.000 đồng.

+ Thành viên BKS: 2.570.000.000 đồng

Trong đó:

- ✓ Trưởng Ban Kiểm soát: 2.210.000.000 đồng.
- ✓ Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm: 360.000.000 đồng.

Tổng cộng: 14.276.250.000 đồng.**2. Tiền thưởng, lợi ích khác, chi phí hoạt động của HĐQT, Ban KS****2.1 Tiền thưởng:**

Trong năm 2023, thành viên HĐQT, thành viên BKS được nhận thêm lương bổ sung hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận, cụ thể:

- ✓ Thành viên HĐQT (bao gồm thành viên chuyên trách và kiêm nhiệm): 9.423.600.000 đồng.
 - ✓ Thành viên BKS (bao gồm thành viên chuyên trách và kiêm nhiệm): 1.766.900.000 đồng.
- 2.2 Chương trình Bảo hiểm cho cán bộ lãnh đạo: Thành viên HĐQT, thành viên BKS chuyên trách được tham gia chương trình bảo hiểm phúc lợi theo các mức đối với từng chức danh, nguồn chi từ chi phí của PVI với thời hạn chương trình 10 năm.
- 2.3 Chi phí hoạt động của HĐQT, Ban KS để thực hiện nhiệm vụ được giao được thực hiện theo các quy định hiện hành của PVI.

II. Kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2024:

1. Thù lao/tiền lương:

1.1 Số lượng thành viên:

- Thành viên HĐQT: 08 người trong đó 03 thành viên HĐQT chuyên trách; 05 thành viên HĐQT kiêm nhiệm.
- Thành viên Ban Kiểm soát: 04 người, trong đó 01 thành viên chuyên trách là Trưởng Ban kiểm soát.

1.2 Kế hoạch thù lao của Thành viên HĐQT (bao gồm thù lao của thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc), Ban Kiểm soát năm 2024 và chưa bao gồm lương bổ sung hoàn thành kế hoạch lợi nhuận và lương bổ sung hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận năm 2024: 14.790.562.500 đồng. Theo đó, kế hoạch thù lao năm 2024 tương đương kế hoạch thù lao năm 2023 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt (14.325.000.000 đồng) + điều chỉnh tăng theo tỷ lệ lạm phát (3.25%) năm 2023 (465.562.500 đồng)

Cụ thể:

- Thành viên HĐQT: 12.025.562.500 đồng.
- Thành viên BKS: 2.765.000.000 đồng.

Trong đó thù lao của thành viên kiêm nhiệm năm 2024:

- ✓ Thành viên HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT: 40.000.000 đồng/người/tháng.
- ✓ Thành viên HĐQT kiêm Chủ nhiệm các Ủy ban: 35.000.000 đồng/người/tháng
- ✓ Thành viên HĐQT: 15.000.000 đồng/người/tháng
- ✓ Thành viên Ban Kiểm soát: 10.000.000 đồng/người/tháng

2. Tiền thưởng, lợi ích khác, chi phí hoạt động của HĐQT, Ban KS:

- 2.1 Tiền thưởng theo kết quả kinh doanh trong năm và quy định của PVI.
- 2.2 Tham gia chương trình Bảo hiểm phúc lợi cho cán bộ lãnh đạo.
- 2.3 Chi phí hoạt động của HĐQT, Ban KS thực hiện theo các quy định hiện hành của PVI.
3. Trường hợp số lượng thành viên chuyên trách/kiêm nhiệm thay đổi và/hoặc thù lao/tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát PVI được điều chỉnh trong năm 2024 thì quỹ tiền lương/thù lao sẽ được điều chỉnh tương ứng.

Kính trình./.



Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

PHẦN A. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2023

I. Thực hiện nhiệm vụ quản trị và điều hành của HĐQT và Ban TGD

- HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện đúng Điều lệ của PVI, Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2023 và tổ chức thực hiện, giám sát việc thực hiện các nghị quyết HĐQT
- Công tác quản trị doanh nghiệp: PVI liên tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, trong đó: Xây dựng và điều chỉnh hệ thống các quy trình quy chế hoạt động, quản lý, quản trị một cách đồng bộ nhằm nâng cao hiệu quả trong quản trị rủi ro; Tăng cường giám sát, rà soát, điều chỉnh bộ máy điều hành; Chú trọng chỉ đạo và triển khai công tác kiểm tra giám sát định kỳ và thường xuyên tại các công ty con.
- Công tác kiểm toán nội bộ: Ban KTNB đã bám sát và hoàn thành kế hoạch hoạt động đã được HĐQT phê duyệt. Sau mỗi cuộc kiểm toán, KTNB đều có kiến nghị để các đơn vị hoàn thiện quy định nội bộ, công tác tuân thủ, cơ chế kinh doanh và tài chính kế toán. KTNB đã xây dựng cơ chế giám sát các đơn vị thực hiện các kiến nghị tại các biên bản kiểm toán.

Ban KTNB đã thực hiện đầy đủ các báo cáo theo quy định. Ngoài các hoạt động kiểm tra nói trên, trong năm 2023, Ban KTNB đã tham mưu cho HĐQT sửa đổi bổ sung, trình Quy trình Kiểm toán nội bộ phù hợp với tình hình quản trị tại PVI; đã thực hiện rà soát và đóng góp ý kiến trong việc xây dựng và ban hành hệ thống các văn bản Quy chế, Quy định của HĐQT.

- Công tác giám sát với vai trò người đại diện giám sát tại các công ty con: HĐQT đã thông qua chủ trương thành lập Ban Kiểm toán nội bộ, cử người đại diện của PVI phụ trách công tác Kiểm toán nội bộ tại các công ty con gồm Bảo hiểm PVI và Tái bảo hiểm PVI để tuân thủ và thực hiện theo quy định của Luật KDBH.
- Công tác pháp chế, tuân thủ và quản trị rủi ro: PVI đã triển khai và liên tục cập nhật Hệ thống Quản trị rủi ro doanh nghiệp và Kiểm soát tuân thủ tại PVI (ERM) để nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp. PVI đã áp dụng các kết quả của dự án vào hoạt động quản trị điều hành của Công ty. Trong năm 2023, PVI đã ban hành và áp dụng các quy chế, quy định về tuân thủ và quản trị rủi ro tại PVI và các công ty con bao gồm: Khẩu vị rủi ro, Quy chế Quản lý dữ liệu... Ngoài ra đối với các rủi ro cụ thể, công ty cũng đã triển khai bổ sung các biện pháp kiểm soát nhằm ngăn ngừa, phát hiện và ứng phó rủi ro.

Sau khi hoàn thành và áp dụng Dự án Quản trị rủi ro, PVI đã đáp ứng toàn bộ các yêu cầu mới về quản trị doanh nghiệp đối với hoạt động quản trị rủi ro của Luật kinh doanh Bảo hiểm được áp dụng từ 01/01/2023. PVI đã bắt đầu áp dụng các mô hình tính vốn dựa trên rủi ro theo thông lệ Châu Âu cũng như các công cụ, mô hình đo lường rủi ro vào hoạt động quản trị rủi ro của Công ty.

Song song với đó, việc thực hiện chức năng Pháp chế và Tuân thủ cũng được đẩy mạnh và nâng cao. Việc áp dụng các chính sách nhằm kiểm soát rủi ro tuân thủ được đẩy mạnh, tăng cường kiểm soát của bộ phận tuân thủ, pháp chế trong các giao dịch hàng ngày ... đã góp phần nâng cao văn hóa tuân thủ, tính minh bạch và đảm bảo hoạt động kinh doanh của PVI đúng quy định của Pháp luật.

II. Kết quả thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh:

- Báo cáo kết quả kinh doanh của PVI đã phản ánh đầy đủ, chính xác các mặt hoạt động và kết quả kinh doanh trong năm 2023.
- PVI đã thực hiện vượt mức các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao năm 2023.

+ Thực hiện kế hoạch kinh doanh hợp nhất:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	% TH/KH
I	Tổng doanh thu	13.554	16.083	119%
II	Lợi nhuận trước thuế	991	1.246	126%
III	Lợi nhuận sau thuế	793	1.007	127%
IV	Nộp ngân sách NN	931	1.099	118%

Tổng doanh thu hợp nhất năm 2023 của PVI đạt **16.083 tỷ đồng**, hoàn thành **119%** kế hoạch năm 2023, trong đó: Doanh thu hoạt động bảo hiểm: **14.466 tỷ đồng**, hoàn thành **118%** KH. Doanh thu hoạt động tài chính, cho thuê VP và khác: **1.617 tỷ đồng**, hoàn thành **140%** KH năm 2023.

- Lợi nhuận trước thuế đạt: **1.246 tỷ đồng**, hoàn thành **126%** kế hoạch
- Lợi nhuận sau thuế đạt: **1.007 tỷ đồng**, hoàn thành **127%** kế hoạch
- Nộp ngân sách nhà nước đạt **1.099 tỷ đồng**, hoàn thành **118%** kế hoạch.

+ Thực hiện kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	% TH/KH
I	Tổng doanh thu	1.094	1.126	103%
II	Lợi nhuận trước thuế	721	788	109%
III	Lợi nhuận sau thuế	705	764	108%
IV	Nộp ngân sách NN	44	82	187%
V	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến (%)	28,5%	32%	112%

- Tổng doanh thu đạt **1.126 tỷ đồng**, hoàn thành **103%** kế hoạch năm 2023;
- Lợi nhuận trước thuế đạt **788 tỷ đồng**, hoàn thành **109%** kế hoạch năm 2023;
- Lợi nhuận sau thuế đạt **764 tỷ đồng**, hoàn thành **108%** kế hoạch năm 2023;

Năm 2023, PVI hoàn thành vượt mức kế hoạch Doanh thu và Lợi nhuận phần lớn là từ hoạt động đầu tư tài chính. Với kết quả này, HĐQT PVI trình ĐHĐCĐ tỷ lệ chi trả cổ tức là 32% cho năm 2023, cao hơn tỷ lệ 28,5% được ĐHĐCĐ giao.

III. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính

BKS đánh giá PVI đã thực hiện việc tổ chức hạch toán kế toán, mở sổ kế toán theo đúng các quy định. Sổ sách kế toán được ghi chép một cách kịp thời, phản ánh trung thực các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh.

BKS xác nhận Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo hợp nhất của PVI được lập tại ngày 31/12/2023 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả kinh doanh và hoạt động lưu chuyển tiền tệ phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định về kế toán có liên quan tại Việt Nam. Các báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của PVI cũng đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Deloitte Việt Nam với ý kiến chấp nhận toàn phần và được công bố theo đúng quy định.

1. Đối với BCTC Công ty mẹ:

1.1. Tình hình tài chính tại thời điểm báo cáo:

a. Các chỉ tiêu chính:

Đơn vị: Triệu đồng

TÀI SẢN				NGUỒN VỐN			
Diễn giải	31/12/2022	31/12/2023	So sánh (%)	Diễn giải	31/12/2022	31/12/2023	So sánh (%)
A. Tài sản NH	1.312.427	607.263	46%	A. Nợ phải trả	465.897	338.865	73%
1. Tiền và TĐ tiền	170.351	236.596	139%	1. Nợ ngắn hạn	249.846	123.997	50%
2. Đầu tư TCNH	252.830	140.000	55%	1.1. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	20.757	36.698	177%
3. Phải thu ngắn hạn	846.920	205.255	24%	1.2. Phải trả NH người bán và khác	1.975	8.325	422%
4. Trích lập DP phải thu NH khó đòi	(87)	(160)	183%	1.3. Thuế và các khoản PNNN	14.901	18.373	123%
5. Hàng tồn kho	312	320	102%	1.4. Phải trả ngắn hạn khác	169.807	14.872	10%
6. TS NH khác	42.013	25.092	60%	2. Nợ dài hạn	216.051	214.867	99%
B. Tài sản dài hạn	6.302.344	6.906.987	110%	B. Vốn CSH	7.148.874	7.175.386	100%
1. Tài sản cố định	92.594	103.090	111%	1. Vốn góp của Chủ sở hữu	2.342.419	2.342.419	100%
2. BĐS Đầu tư	939.833	904.230	96%	2. Thặng dư vốn cổ phần	3.716.659	3.716.659	100%
3. Đầu tư tài chính DH	5.235.616	5.860.526	112%	3. Quỹ đầu tư phát triển	179.212	179.212	100%
4. Trích dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(34.365)	(37.990)	111%	4. Lợi nhuận chưa phân phối	910.584	937.096	103%
5. Phải thu dài hạn	10	10	100%	4.1. LNST CPP lũy kế đến cuối kỳ trước	94.407	172.763	183%
6. Tài sản dài hạn khác	34.291	39.131	114%	4.2. LNST chưa PP kỳ này	816.177	764.333	94%
Tổng tài sản	7.614.771	7.514.250	99%	Tổng nguồn vốn	7.614.771	7.514.250	99%

- Tại ngày 31/12/2023, Tổng tài sản công ty mẹ là 7.514 tỷ đồng, giảm 100 tỷ đồng (1%) so với thời điểm 31/12/2022. Trong năm 2023, trên BCTC có sự dịch chuyển từ TSNH sang TSDH do tăng vốn góp (628,5 tỷ đồng) cho Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Hà Nội (HanoiRe).

- Cơ cấu Tài sản - Nguồn vốn của Công ty thể hiện tính thanh khoản tốt và an toàn về tài chính. Tỷ lệ thanh toán nợ đến hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn) là 4,9 lần. Tỷ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 0,05 lần.

b. Các chỉ số tài chính:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023
1	Nợ phải trả/Tổng Nguồn vốn (lần)	0,06	0,05
2	Nợ phải trả/Vốn Chủ sở hữu (lần)	0,07	0,05
3	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	1,69	3,04
4	Khả năng thanh toán hiện thời (lần)	5,25	4,9
5	Khả năng thanh toán tổng quát (lần)	16,34	22,17
6	ROE (%)	11,4%	10,7%
7	ROA (%)	10,8%	10,1%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu (ROS) (%)	56%	68%

- Các chỉ số về nợ phải trả về cơ bản ổn định so với năm 2022.
- Khả năng thanh toán tổng quát (tổng tài sản/nợ phải trả) của công ty tăng mạnh (36%) so với năm 2022 cho thấy công ty đảm bảo sự ổn định về hoạt động và tình hình tài chính an toàn. Nguyên nhân chính là do giảm phải trả ngắn hạn khác liên quan đến chuyển nhượng chứng khoán kinh doanh. Với các chỉ số này công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán ở mức cao.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu (ROS) được cải thiện từ 56% lên 68% là chủ yếu xuất phát từ việc tốc độ giảm về lợi nhuận sau thuế (-6%) thấp hơn tốc độ giảm về tổng doanh thu (-22%) do năm 2022 phát sinh doanh thu đột biến từ chuyển nhượng bất động sản.
- Các chỉ số ROE và ROA có giảm nhẹ so với năm 2022 chủ yếu do năm 2022 phát sinh hoàn nhập dự phòng giảm giá bất động sản đầu tư.

1.2. Phân tích cơ cấu tài sản, nguồn vốn:

a. Công tác quản lý vốn bằng tiền (Tiền mặt, Tiền gửi có kỳ hạn và không kỳ hạn, Tạm ứng và Đầu tư tài chính):

- Trong năm 2023, HĐQT PVI đã ban hành Nghị quyết số 38/NQ-PVI ngày 05/04/2023 và 85/NQ-PVI ngày 05/12/2023 về Sửa đổi Phụ lục Quy chế Đầu tư; Nghị quyết số 71/NQ-PVI ngày 29/09/2023 về sửa đổi bổ sung Quy chế đầu tư; Các Quyết định của UB Đầu tư về việc phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng đủ điều kiện thực hiện đầu tư tiền gửi năm 2023-2024 nhằm nâng cao công tác quản lý vốn trước các diễn biến bất thường của thị trường.
- HĐQT PVI cũng ban hành Nghị quyết số 70/NQ-PVI ngày 28/09/2023 về sửa đổi bổ sung Quy chế Quản lý chi phí nhằm cập nhật quy định về việc quản lý, thanh toán các khoản chi phí; cũng như quy định các định mức, hướng dẫn cách thức thực hiện và thanh toán các khoản chi phí, mua sắm và Nghị quyết số 72/NQ-PVI ngày 29/09/2023 về Quy chế Quản lý tài chính để cập nhật, tăng cường công tác quản trị tài chính tại công ty và các đơn vị trong hệ thống.
- Trong năm công ty không có phát sinh công nợ tạm ứng quá hạn. Các khoản thanh toán chi phí hàng ngày được thực hiện đúng theo quy định.
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn đã tuân thủ theo đúng các quy định tại Quy chế Quản lý tài chính và Quy chế Đầu tư thể hiện ở việc đầu tư tiền gửi tại các ngân hàng thuộc danh

sách được phê duyệt, tuân thủ các quy định về hạn mức, tỷ lệ phân bổ giữa các nhóm Ngân hàng...

- Đầu tư tài chính dài hạn bao gồm các khoản đầu tư vào công ty con và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Tại ngày 31/12/2023, số dư đầu tư tài chính dài hạn tăng xấp xỉ 625 tỷ đồng do góp vốn bổ sung cho công ty con (Tái bảo hiểm Hà Nội).

Đơn vị tính: Triệu đồng

	31/12/2022	31/12/2023	Chênh lệch	Tỷ lệ
1. Tiền	170.351	35.914	(134.437)	(79%)
2. Các khoản tương đương tiền	-	200.682	200.682	
3. Đầu tư tài chính ngắn hạn	252.830	140.000	(112.830)	(45%)
4. Đầu tư tài chính dài hạn	5.235.616	5.860.526	624.911	12%

b. Quản lý công nợ phải thu:

- Nợ phải thu tại 31/12/2023 là 205 tỷ đồng giảm 641 tỷ đồng so với đầu năm, chủ yếu do giảm phải thu ngắn hạn khác 571 tỷ đồng liên quan đến khoản tiền góp vốn bổ sung cho Tái bảo hiểm Hà Nội chờ phê duyệt của cơ quan quản lý Nhà nước.
- Dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi chỉ là 160 triệu đồng. Trong kỳ, công ty đã quản lý tốt các khoản công nợ phải thu.

c. Công tác xử lý hàng hóa thừa/thiếu sau kiểm kê:

Hội đồng kiểm kê tài sản của PVI được thành lập theo QĐ số 202/QĐ-PVI ngày 12/12/2023 đã thực hiện đúng các quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của PVI khi phát sinh các tình huống trong việc kiểm kê tài sản công cụ dụng cụ tại ngày 31/12/2023.

d. Quản lý tài sản cố định (Tài sản cố định hữu hình, Tài sản cố định vô hình):

Trong năm, PVI đã tuân thủ và thực hiện đúng Quy định Quản lý tài sản theo Quyết định số 128/QĐ-PVI ngày 10/08/2021 của TGD về việc quản lý sử dụng tài sản cố định, công cụ dụng cụ của PVI.

Đơn vị tính: Triệu đồng

	31/12/2022	31/12/2023	Chênh lệch (Tăng/giảm)	Tỷ lệ
II. Tài sản cố định	92.594	103.090	10.496	11%
1. Tài sản cố định hữu hình	91.223	102.317	11.094	12%
<i>Nguyên giá</i>	254.766	282.598	27.831	11%
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	(163.543)	(180.281)	(16.737)	10%
2. Tài sản cố định vô hình	1.371	773	(598)	(44%)
<i>Nguyên giá</i>	8.468	8.468	-	0%
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	(7.097)	(7.695)	(598)	8%
III. Bất động sản đầu tư	939.833	904.230	(35.603)	(4%)
<i>Nguyên giá</i>	1.252.882	1.252.882	-	0%
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	(313.049)	(348.652)	(35.603)	11%

- BCTC riêng phản ánh Tài sản cố định tăng 11% và Bất động sản đầu tư giảm nhẹ so với đầu kỳ tương ứng với giá trị trích khấu hao trong kỳ và giá trị tài sản cố định hữu hình mà PVI thực hiện mua sắm trong kỳ.

- Trong năm 2023, hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Trung tâm Quản lý và Kinh doanh dịch vụ tiếp tục được đẩy mạnh, chuyên môn hóa để tối ưu công tác kinh doanh văn phòng, quản lý tài sản cố định, cơ sở hạ tầng một cách chuyên nghiệp, đồng bộ với toàn hệ thống.

e. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang: Không có

f. Đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Giá trị góp vốn	% năm giữ	Dự phòng đã trích	Cổ tức trả Cty Mẹ trong kỳ	Kết quả hoạt động SXKD	
					Tổng doanh thu / Thu nhập đã thực hiện	LNST/ LN ròng đã thực hiện
I. Công ty con	5.855					
Tổng Công ty Bảo hiểm PVI	3.300	100%		523	14.553	636
Tổng Công ty Cổ phần Tái Bảo hiểm PVI (nay là Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm Hà Nội)	1.161	81,09%		136	2.990	202
Công ty Cổ phần Quản lý quỹ PVI	47	89%		8	55	7
Quỹ Đầu tư Cơ hội PVI	827	41,36%		74	247	225
Quỹ Đầu tư Hạ tầng PVI	520	34,67%		47	175	153
II. Các khoản đầu tư khác	43,5					
Đầu tư vào đơn vị khác (PVR)	43,5		(38)			

Tính đến thời điểm báo cáo PVI đang tham gia đầu tư vào 6 Công ty/ Quỹ đầu tư với tổng giá trị góp vốn theo mệnh giá 5.899 tỷ đồng, trong đó:

- Đầu tư vào 5 Công ty/Quỹ đầu tư:
 - + Tổng công ty Bảo hiểm PVI với tỷ lệ tham gia góp vốn 100% vốn điều lệ, kết quả kinh doanh năm 2023: Tổng doanh thu đạt 14.553 tỷ đồng, Lợi nhuận sau thuế đạt 636 tỷ đồng.
 - + Tổng công ty Cổ phần Tái bảo hiểm PVI (nay là Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm Hà Nội) với tỷ lệ tham gia góp vốn 81,09% vốn điều lệ, kết quả kinh doanh năm 2023: Tổng doanh thu 2.990 tỷ đồng, Lợi nhuận sau thuế đạt xấp xỉ 202 tỷ đồng.
 - + Công ty cổ phần Quản lý quỹ PVI với tỷ lệ tham gia góp vốn 89% vốn điều lệ, kết quả kinh doanh năm 2023: Tổng doanh thu đạt 55 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế đạt 7 tỷ đồng.

- + Quỹ đầu tư cơ hội PVI với tỷ lệ tham gia góp vốn 41,36% vốn điều lệ, lợi nhuận đã thực hiện là 225 tỷ đồng.
- + Quỹ đầu tư hạ tầng PVI với tỷ lệ tham gia góp vốn 34,67% vốn điều lệ, lợi nhuận đã thực hiện là 153 tỷ đồng.
- Đầu tư dài hạn khác tại Công ty Cổ phần Kinh doanh dịch vụ cao cấp dầu khí Việt Nam (PVR) với tổng mức đầu tư là 43,5 tỷ đồng.

g. Quản lý công nợ phải trả:

- Nợ phải trả tại 31/12/2023 là 339 tỷ đồng, giảm 127 tỷ đồng so với đầu kỳ, chủ yếu do giảm nợ phải trả ngắn hạn (giảm 140 tỷ phải trả chuyển nhượng chứng khoán kinh doanh)
- Hệ số nợ phải trả/VCSH là 0,05 lần, giảm so với đầu kỳ (0,065 lần) do nợ phải trả giảm so với đầu kỳ và vốn chủ sở hữu tăng 26 tỷ so với thời điểm 31/12/2022.

h. Xử lý nợ xấu:

PVI vẫn đang tích cực đẩy mạnh việc thu hồi các khoản đầu tư cũ.

Đối với khoản đầu tư Trái phiếu Sông Đà Thăng Long: HĐQT PVI đã ban hành Nghị quyết số 15/NQ-PVI ngày 17/03/2023 để giao Người đại diện PVI tại HĐQT Bảo hiểm PVI xử lý thu hồi khoản đầu tư và báo cáo PVI về kết quả thực hiện.

i. Quản lý các khoản bảo lãnh, ủy thác: không có

j. Trích lập dự phòng:

- Công ty thực hiện đầy đủ việc trích lập dự phòng theo quy định của Bộ tài chính và Quy chế Quản lý tài chính của công ty.
- Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh 37 tỷ đồng giữ nguyên so với đầu kỳ.
- Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn là 38 tỷ đồng tăng 4 tỷ đồng so với đầu kỳ do tại thời điểm lập BCTC, giá thị trường của mã chứng khoán PVR biến động giảm.
- Dự phòng phải thu khó đòi 160 triệu đồng, tăng nhẹ 72 triệu đồng so với đầu kỳ.

Đơn vị tính: Triệu đồng

	31/12/2022	31/12/2023	Chênh lệch		Tỷ lệ /vốn CSH
			Số tiền	Tỷ lệ	
1. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	(37.086)	(37.086)	-	0%	(0,52%)
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(34.365)	(37.990)	(3.625)	(27%)	(0,53%)
3. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(87)	(160)	(72)	(89%)	
4. Dự phòng phải trả dài hạn	72	72	-	0%	

k. Nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:

Đơn vị tính: Triệu đồng

	Số đầu kỳ	Phát sinh trong kỳ		Số cuối kỳ
		Số phải nộp	Số đã thực nộp	
	VND	VND	VND	VND

Thuế giá trị gia tăng	(3.284)	28.754	28.754	(3.284)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.048	24.159	20.835	14.372
Thuế, phí phải nộp khác	3.853	29.376	30.713	2.517
Cộng	11.618	82.290	80.302	13.605

Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước, không tồn tại các khoản nợ đọng nào. Năm 2023 số phải nộp NSNN là 82,2 tỷ đồng, đạt 186% so với kế hoạch năm (44 tỷ đồng).

I. Phân phối lợi nhuận và việc trích lập/sử dụng các quỹ:

- Thực hiện Nghị quyết 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2023, Công ty thực hiện trích Quỹ Khen thưởng Phúc lợi 4% lợi nhuận sau thuế được phân phối, và trích Quỹ Khen thưởng Ban điều hành 0,3% lợi nhuận sau thuế được phân phối, tổng cộng 35 tỷ đồng.
- Trong năm 2023, Công ty không thực hiện trích Quỹ Đầu tư phát triển. Số dư Quỹ Đầu tư phát triển tại ngày 31/12/2023 là 179 tỷ đồng, không thay đổi so với đầu kỳ. Toàn bộ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty bao gồm quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối đã được sử dụng để đầu tư vào các công ty con và các tài sản khác nhằm mục đích sinh lợi.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng cộng
Số dư tại 1/1/2022	2.342	3.717	179	908	7.147
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	816	816
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	(41)	(41)
Chia cổ tức	-	-	-	(773)	(773)
Số dư tại 1/1/2023	2.342	3.717	179	911	7.149
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	764	764
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	(35)	(35)
Chia cổ tức	-	-	-	(703)	(703)
Số dư tại 31/12/2023	2.342	3.717	179	937	7.175

1.3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Diễn giải	Năm 2022	Năm 2023	So sánh tăng/giảm	
			Giá trị	Tỷ lệ (%)
1. Doanh thu bán hàng	684.903	300.726	(384.177)	(56,1%)
2. Giá vốn hàng bán	430.409	192.525	(237.884)	(55,3%)
3. Lợi nhuận gộp	254.494	108.201	(146.293)	(57,5%)
4. Doanh thu tài chính	760.879	823.056	62.177	8,2%
5. Chi phí tài chính	9.495	5.250	(4.244)	(45%)
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	130.885	139.565	8.680	6,6%
7. Thu nhập khác	20	2.067	2.047	10248,8%

Diễn giải	Năm 2022	Năm 2023	So sánh tăng/giảm	
			Giá trị	Tỷ lệ (%)
8. Chi phí khác	235	18	(217)	(92,5%)
9. Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	874.779	788.492	(86.287)	(9,9%)
10. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	30.566	24.159	(6.407)	(21%)
11. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	28.036	-	28.036	(100%)
12. Lợi nhuận sau thuế TNDN	816.177	764.333	(51.844)	(6,4%)

- Tổng doanh thu năm 2023 đạt 1.126 tỷ đồng bằng 78% so với cùng kỳ năm 2022 đạt 103% so với kế hoạch năm.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 764 tỷ đồng, bằng 94% so với cùng kỳ năm 2022, đạt 108% kế hoạch năm.

2. Đối với BCTC hợp nhất:

2.1. Tình hình tài chính tại thời điểm báo cáo:

a. Các chỉ tiêu tổng hợp:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TÀI SẢN (VND)				NGUỒN VỐN (VND)			
Diễn giải	31/12/2022	31/12/2023	So sánh (%)	Diễn giải	31/12/2022	31/12/2023	So sánh (%)
A. Tài sản NH	22.625.450	21.466.481	95%	A. Nợ phải trả	18.264.565	18.843.303	103%
1. Tiền và TĐ tiền	1.423.600	877.163	62%	1. Nợ ngắn hạn	18.195.199	18.697.769	103%
2. Đầu tư TCNH	8.635.742	7.875.937	91%	1.1. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	13.818	29.889	216%
3. Phải thu ngắn hạn	11.874.634	12.037.832	101%	1.2. Phải trả NH người bán và khác	3.568.524	3.185.879	89%
4. Trích lập DP phải thu NH khó đòi	(226.317)	(231.115)	102%	1.3. Thuế và các khoản PNNN	186.283	210.971	113%
5. Hàng tồn kho	2.427	1.479	61%	1.4. Phải trả ngắn hạn khác	108.290	85.993	79%
6. Trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho				2. Nợ dài hạn	69.366	145.534	210%
7. TS NH khác	689.047	674.070	98%	2.1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	36.075	107.376	298%
B. Tài sản Dài hạn	3.498.143	3.476.198	99%	B. Vốn Chủ SH	7.859.028	8.099.376	103%
1. Tài sản cố định	359.576	354.107	98%	1. Vốn góp của Chủ sở hữu	2.342.419	2.342.419	100%
2. BĐS đầu tư	816.373	784.831	96%	2. Thặng dư vốn cổ phần	3.716.659	3.716.659	100%
3. Đầu tư tài chính DH	2.184.246	4.205.104	193%	3. Quỹ đầu tư phát triển	179.212	179.212	100%

TÀI SẢN (VND)				NGUỒN VỐN (VND)			
Diễn giải	31/12/2022	31/12/2023	So sánh (%)	Diễn giải	31/12/2022	31/12/2023	So sánh (%)
4. Trích dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(36.664)	(40.289)	110%	4. Lợi nhuận chưa phân phối	1.044.332	1.173.633	112%
5. Phải thu dài hạn	27.138	31.517	116%	4.1. LNST CPP lũy kế đến cuối kỳ trước	243.265	256.066	105%
6. Tài sản dài hạn khác	110.809	100.638	91%	4.2. LNST chưa PP kỳ này	801.067	917.566	115%
				5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	256.000	330.287	129%
Tổng tài sản	26.123.593	26.942.679	103%	Tổng nguồn vốn	26.123.593	26.942.679	103%

- Tại ngày 31/12/2023, Tổng tài sản hợp nhất là 26.942 tỷ đồng, tăng 819 tỷ đồng (3%) so với thời điểm 31/12/2022, chủ yếu do tăng các khoản Đầu tư tài chính dài hạn (2,020 tỷ đồng) và giảm Tiền và TĐ Tiền cùng các Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn (1,306 tỷ đồng) do hệ thống đã đẩy mạnh và làm tốt công tác đầu tư, gửi các hợp đồng tiền gửi và trái phiếu với lãi suất cao trong dài hạn.
- Cơ cấu Tài sản Nguồn vốn của Công ty thể hiện tính thanh khoản tốt và an toàn về tài chính. Tỷ lệ thanh toán nợ đến hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn) là 1,15 lần.

b. Các chỉ số tài chính:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023
1	Nợ phải trả/Tổng Nguồn vốn (lần)	0,70	0,70
2	Hệ số nợ phải trả/Vốn Chủ sở hữu (lần)	2,32	2,33
3	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,55	0,47
4	Khả năng thanh toán hiện thời (lần)	1,24	1,15
5	Khả năng thanh toán tổng quát (lần)	1,43	1,43
6	ROE (%)	11,1%	12,6%
7	ROA (%)	3,3%	3,8%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu (ROS) (%)	6,08%	6,26%

- Các chỉ tiêu tài chính ở mức an toàn. Các chỉ số tài chính của đơn vị biến động nhẹ theo hướng phát triển bền vững: Khả năng thanh toán nhanh, khả năng thanh toán tổng quát đều giảm nhẹ thể hiện công ty đã quản lý tốt dòng tiền để đối phó trước những diễn biến bất thường của thị trường.
- Khả năng sinh lời của công ty tốt thể hiện ở tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Tổng doanh thu đạt 6.26%, trong khi lãi suất tiền gửi thấp, lãi suất thị trường vốn tăng cao, nhiều biến động, hoạt động đầu tư gặp nhiều khó khăn (thị trường trái phiếu, bất động sản có nhiều biến động lớn).

2.2. Phân tích cơ cấu tài sản, nguồn vốn:

a. Công tác quản lý vốn bằng tiền (Tiền mặt, Tiền gửi, Tạm ứng và Đầu tư tài chính):

- Trong kỳ, công ty không có phát sinh công nợ tạm ứng quá hạn. Các khoản thanh toán chi phí hàng ngày được thực hiện đúng theo quy định.
- Tiền và các khoản tương đương tiền giảm so với đầu kỳ, do đẩy mạnh việc đầu tư các khoản tiền gửi dài hạn khi lãi suất thị trường đang cao.
- Các khoản Đầu tư tài chính (bao gồm đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn) theo giá gốc tăng 1,264 tỷ đồng so với đầu kỳ, chủ yếu do tăng các khoản đầu tư nắm giữ dài hạn 2,024 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 94%.

Đơn vị tính: Triệu đồng

	31/12/2022	31/12/2023	Chênh lệch	
			Giá trị	%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	1.423.600	877.163	(546.437)	(38%)
1. Tiền	1.318.360	351.481	(966.879)	(73%)
2. Các khoản tương đương tiền	105.240	525.682	420.442	400%
II. Đầu tư tài chính	10.829.199	12.093.876	1.264.678	12%
1. Chứng khoán kinh doanh	1.672.410	783.708	(888.702)	(53%)
2. Đầu tư nắm giữ ngắn hạn đến ngày đáo hạn (ngắn hạn)	7.000.419	7.129.315	128.896	2%
3. Đầu tư nắm giữ dài hạn đến ngày đáo hạn (dài hạn)	2.156.370	4.180.854	2.024.483	94%

b. Công tác quản lý công nợ phải thu, phải trả:

Đơn vị tính: Triệu đồng

	31/12/2022	31/12/2023	Chênh lệch	
			Giá trị	%
I. Nợ ngắn hạn	18.195.199	18.697.769	502.570	3%
II. Nợ dài hạn	69.366	145.534	76.167	110%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	11.874.634	12.037.832	163.198	1%
IV. Các khoản phải thu dài hạn	27.138	31.517	4.379	16%

- Tổng nợ phải trả tại 31/12/2023 theo BCTC hợp nhất là hơn 18.843 tỷ đồng tăng 3% so với đầu kỳ, trong đó chủ yếu là nợ ngắn hạn là 18.697 tỷ đồng chiếm 99,2%
- Nợ phải thu tại 31/12/2023 là 12.069 tỷ đồng, trong đó chủ yếu là các khoản phải thu ngắn hạn 12.037 tỷ đồng
- Do đặc thù của ngành nghề kinh doanh Bảo hiểm và Tái bảo hiểm, công nợ phải thu – phải trả sẽ được thanh toán theo hình thức đối trừ, nên về tổng thể, công nợ của PVI tại BCTC hợp nhất chủ yếu là công nợ phải trả các đối tác, khách hàng.

c. Quản lý tài sản cố định (TSCĐ hữu hình, TSCĐ vô hình, Bất động sản đầu tư):

Đơn vị tính: Triệu đồng

	31/12/2022	31/12/2023	Chênh lệch	
			Giá trị	%
I Tài sản cố định	359.576	354.107	(5.469)	(2%)
1. Tài sản cố định hữu hình	273.720	284.792	11.071	4%
Nguyên giá	597.231	637.496	40.266	7%

	31/12/2022	31/12/2023	Chênh lệch	
			Giá trị	%
Giá trị hao mòn lũy kế	(323.510)	(352.705)	(29.194)	9%
2. Tài sản cố định vô hình	85.856	69.315	(16.540)	(19%)
Nguyên giá	215.106	216.979	1.873	1%
Giá trị hao mòn lũy kế	(129.250)	(147.664)	(18.414)	14%
II. Bất động sản đầu tư	816.373	784.831	(31.542)	(4%)
Nguyên giá	1.105.607	1.105.607	-	0%
Giá trị hao mòn lũy kế	(289.234)	(320.776)	(31.542)	11%

- BCTC hợp nhất phản ánh Tài sản cố định giảm 5,5 tỷ đồng chủ yếu do hao mòn. Bất động sản đầu tư giảm 31,5 tỷ đồng so với đầu kỳ tương ứng với việc ghi nhận hao mòn lũy kế của các tòa nhà.

d. Các khoản trích lập dự phòng:

Đơn vị tính: Triệu đồng

	31/12/2022	31/12/2023	Chênh lệch		Tỷ lệ/vốn Điều lệ
			Giá trị	%	
1. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	(37.086)	(37.086)	-	0%	0%
2. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(226.317)	(231.115)	(4.798)	2%	0%
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(36.664)	(40.289)	(3.625)	10%	0%
4. Dự phòng phải trả ngắn hạn	(13.528.767)	(14.228.147)	(699.380)	5%	30%
5. Dự phòng phải trả dài hạn	(1.407)	(1.377)	(30)	(2%)	0%

Dự phòng phải trả ngắn hạn tăng 699 tỷ đồng so với đầu kỳ chủ yếu do tăng dự phòng phí chưa được hưởng trích theo quy định của Bộ Tài chính.

e. Tình hình nộp ngân sách nhà nước:

Đơn vị tính: Triệu đồng

	Số đầu năm	Phát sinh trong năm		Số cuối năm
		Số phải nộp/ phải thu	Số đã thực nộp/ thực thu	
a. Các khoản phải thu				
Thuế giá trị gia tăng	3.284	-	-	3.284
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	(1.484)	1.484
Cộng	3.284	-	(1.484)	4.768
b. Các khoản phải nộp				

	Số đầu năm	Phát sinh trong năm		Số cuối năm
		Số phải nộp/ phải thu	Số đã thực nộp/ thực thu	
Thuế giá trị gia tăng	95.831	708.180	701.719	102.291
Thuế thu nhập doanh nghiệp	71.848	242.194	225.297	90.229
Thuế, phí phải nộp khác	18.605	148.879	149.033	18.450
Cộng	186.283	1.099.252	1.076.049	210.971

Trong năm 2023, số phát sinh phải nộp NSNN hợp nhất là 1.099 tỷ đồng, đạt 118% so với kế hoạch (931 tỷ đồng) và đạt 103% so với cùng kỳ năm trước. Trong kỳ PVI không phát sinh các khoản nợ đọng về Thuế.

2.3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Diễn giải	Năm 2022	Năm 2023	So sánh tăng/giảm	
			Giá trị	Tỷ lệ (%)
1. Doanh thu bán hàng	13.378.373	14.661.052	1.282.679	10%
2. Doanh thu thuần bán hàng	6.495.080	6.709.340	214.259	3%
3. Giá vốn hàng bán	5.440.109	5.670.585	230.476	4%
4. Lợi nhuận gộp	1.054.972	1.038.755	(16.216)	(2%)
5. Doanh thu tài chính	942.011	1.329.507	387.497	41%
6. Chi phí tài chính	238.796	396.628	157.833	66%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	660.354	727.852	67.499	10%
8. Thu nhập khác	43.655	92.815	49.159	113%
9. Chi phí khác	36.518	90.187	53.668	147%
10. Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	1.104.970	1.246.410	141.441	13%
11. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	202.662	242.194	39.532	20%
12. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	29.130	(2.285)	(31.383)	(108%)
13. Lợi nhuận sau thuế TNDN	873.178	1.006.501	133.324	15%

- Trong năm 2023, tổng doanh thu hợp nhất đạt 16.083 tỷ đồng, trong đó: doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 14.661 tỷ đồng (chiếm 91,2% tổng doanh thu), doanh thu hoạt động tài chính đạt 1.329 tỷ đồng (chiếm 8,3% tổng doanh thu), doanh thu khác là 92,8 tỷ đồng.
- Tổng chi phí hợp nhất năm 2023 là 14.836 tỷ đồng, trong đó: các khoản giảm trừ doanh thu 7.951 tỷ đồng (bao gồm dự phòng phí và phí nhượng tái), giá vốn hàng bán là 5.670 tỷ đồng, chi phí quản lý doanh nghiệp là 727,8 tỷ đồng, chi phí hoạt động tài chính là 396,6 tỷ đồng và chi khác 90 tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế hợp nhất đạt 1.246 tỷ đồng, tăng 141 tỷ đồng (xấp xỉ 13%) so với đầu kỳ. Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế đạt 1.006 tỷ đồng, tăng xấp xỉ 133 tỷ đồng (15%) so với cùng kỳ năm trước.

IV. Thẩm định Báo cáo hoạt động của HĐQT

- Báo cáo hoạt động của HĐQT đã phản ánh đầy đủ các hoạt động quản trị doanh nghiệp của HĐQT trong năm 2023.
- HĐQT đã tổ chức buổi họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 vào ngày 26/04/2023. ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã thông qua Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ, ngoài việc thông qua các nội dung báo cáo định kỳ hàng năm thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ như Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo hoạt động của HĐQT & BKS, Phương án phân phối lợi nhuận 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2023, Phương án chi trả thù lao..., ĐHĐCĐ đã thông qua một số vấn đề quan trọng như: Cập nhật sửa đổi Quy chế hoạt động của BKS, Kết chuyển thặng dư vốn điều lệ.
- Trong năm 2023, HĐQT đã tiến hành 04 phiên họp vào các ngày 07/03/2023, 25/05/2023, 19/09/2023, 28/11/2023. Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành 94 Nghị quyết HĐQT, trong đó có 19 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT và 5 lần xin ý kiến các thành viên UB giúp việc HĐQT bằng văn bản để định hướng, chỉ đạo Ban điều hành PVI hoàn thành KHKD năm 2023 về chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận, triển khai tốt các hoạt động về tái cấu trúc, quản trị công ty và hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế và chỉ đạo đẩy mạnh phát triển thương hiệu, khẳng định uy tín của PVI trên thị trường đảm bảo nguyên tắc phát triển Hiệu quả - Bền vững trên toàn hệ thống.
- Trong năm 2023, các Ủy ban thuộc HĐQT (Ủy ban Chiến lược & Phát triển, Ủy ban Kiểm toán & Quản trị rủi ro, Ủy ban Đầu tư, Ủy ban Thù lao & Bổ nhiệm) đã phát huy vai trò và tăng cường hiệu quả hoạt động. Các Ủy ban đã họp định kỳ hàng quý trước các cuộc họp HĐQT để thực hiện tư vấn, tham mưu cho HĐQT về các nội dung: xây dựng, hoàn thiện và giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh; rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế/ Quy định nội bộ; rà soát hiệu quả hoạt động đầu tư thông qua các Quý; kiện toàn nhân sự cấp cao... giúp nâng cao hiệu quả trong công tác quản trị doanh nghiệp trên toàn hệ thống PVI.

V. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với cổ đông, HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý

- Trong năm 2023, Ban Kiểm soát duy trì sự phối hợp tốt với Cổ đông, HĐQT và Ban Tổng giám đốc. BKS và các thành viên HĐQT là đại diện cho các cổ đông PVN, HDI/FLL và IFC thường xuyên trao đổi thông tin để có được sự phối hợp tốt, đồng thuận giữa các cổ đông lớn đối với những dự án, chiến lược, chủ trương mang tính quyết định nhằm mang lại những lợi ích tối đa cho PVI.
- Ban BKS đã nhận được sự hợp tác tốt từ HĐQT và Ban TGD. Ban TGD và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của BKS.
- Đại diện HĐQT, Ban điều hành và những cán bộ quản lý khác đã tham gia đầy đủ các cuộc họp BKS, trao đổi, thảo luận cùng các thành viên BKS để kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp đóng góp cho công tác quản trị và điều hành hoạt động kinh doanh.

VI. Báo cáo về công tác giám sát việc thực hiện báo cáo giao dịch với các bên liên quan:

1. Giám sát việc thực hiện báo cáo đánh giá các giao dịch của người có liên quan:

Thực hiện quy định tại Khoản 4, Điều 290, Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc đánh giá các giao dịch của người có liên quan, PVI đã xây dựng và ban hành Quy trình lập báo cáo và theo dõi các giao dịch của người có liên quan.

a. Việc xây dựng Quy định/Quy trình:

TGD PVI đã ban hành Quy trình lập báo cáo các lợi ích liên quan (QT.01.PCTT&QTRR) áp dụng từ ngày 15/09/2021 và thông báo yêu cầu áp dụng quy trình. Việc kê khai lợi ích liên quan lần đầu đã được thực hiện đầy đủ và các cá nhân có trách nhiệm cập nhật khi có thay đổi.

TGD PVI đã ban hành Quy trình (QT.02.PCTT&QTRR) áp dụng từ ngày 01/10/2021 về giao kết và quản lý hợp đồng trong đó đảm bảo việc giao dịch với các bên liên quan được phê duyệt đầy đủ bởi cấp có thẩm quyền.

Trong năm 2022, TGD PVI đã ban hành Quy chế phản ứng gian lận nội bộ áp dụng từ ngày 08/06/2022 và Quy định quản lý giao dịch nội gián và báo cáo lợi ích liên quan áp dụng từ ngày 19/10/2022 nhằm nâng cao hiệu quả của hệ thống quản trị, giám sát.

Trong năm 2023, Dự án Tuân thủ và Quản trị rủi ro (ERM) hoàn thiện là nền tảng để Ban Điều hành và HĐQT cùng BKS tiếp tục nâng cao công tác quản trị, giám sát của cá nhân/ đơn vị trong hệ thống.

b. Việc theo dõi thực hiện:

Việc theo dõi những cập nhật kê khai lợi ích liên quan do Ban Pháp chế Tuân thủ và Quản trị rủi ro trực tiếp thực hiện, hàng quý đều có báo cáo BKS tình hình thực hiện trong quý.

c. Đánh giá của BKS:

PVI và các cá nhân liên quan cơ bản đã tuân thủ việc công bố thông tin về việc giao dịch và kết quả giao dịch. PVI đã xây dựng, sửa đổi và bổ sung thêm các Quy định/ Quy trình để phù hợp với hoạt động thực tiễn của doanh nghiệp. Các báo cáo giám sát, quản trị rủi ro được thực hiện đầy đủ, kịp thời để hỗ trợ Ban Kiểm soát nâng cao hơn vai trò giám sát.

2. Báo cáo giao dịch với các bên liên quan:

Giao dịch giữa PVI, các công ty con của PVI đối với các bên liên quan trong năm 2023 chi tiết như sau:

➤ **Đối với Công ty mẹ PVI Holdings:**

Giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ với các bên liên quan:

	Đơn vị tính VND
Tổng Công ty Bảo hiểm PVI	100.680.909.605
Tổng Công ty Cổ phần Tái Bảo hiểm Hà Nội	4.998.140.643
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ PVI	2.458.299.307

➤ **Đối với hệ thống PVI bao gồm Công ty mẹ và các công ty con:**

- Giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ với các bên liên quan: 1.747.600.644.595 VND
- Các giao dịch khác với các bên liên quan: 396.261.489.944VNĐ

(Chi tiết về các giao dịch đã được trình bày tại Báo cáo tài chính kiểm toán số 0397/VN1A-HN-BC ngày 16/02/2024 của Công ty TNHH Deloitte Việt nam).

Ngoài ra, trong năm 2023 không phát sinh giao dịch giữa PVI, các công ty con của PVI với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người Điều hành khác của doanh nghiệp và các cá nhân là người có liên quan của những đối tượng đó.

3. Chi tiết giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của PVI:

STT	Quan hệ với	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 31/12/2022	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 31/12/2023	Lý do tăng, giảm (mua, bán)
-----	-------------	--	--	-----------------------------

	Người thực hiện giao dịch	người nội bộ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	bán, chuyển đổi, thưởng...)
1	HDI Global SE		90.105.809	38,47%	91.105.809	38,89%	Đầu tư
2	Funderburk Lighthouse		29.372.195	12,54%	29.535.195	12,61%	Đầu tư

PHẦN B: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2023:

BKS PVI hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của BKS PVI. BKS tổ chức họp định kỳ hàng quý giữa các thành viên với nội dung: (i) Kiểm điểm tình hình thực hiện các kiến nghị của BKS trong quý trước; (ii) Trao đổi làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của PVI với đại diện Hội đồng quản trị, đại diện Ban điều hành và các cán bộ liên quan; (iii) Thống nhất những ý kiến đánh giá, kiến nghị với PVI; và (iv) Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch hoạt động của BKS.

BKS định kỳ tiến hành giám sát và đánh giá hoạt động của PVI qua các báo cáo từ các ban nghiệp vụ, người đại diện của PVI tại các công ty con và trực tiếp kiểm tra một số hồ sơ tài liệu liên quan. Phối hợp với Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro, Ban kiểm toán nội bộ, xây dựng kế hoạch và nội dung kiểm tra giám sát và thực hiện kiểm tra giám sát.

Nội dung kiểm tra giám sát trong năm 2023 bao gồm:

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, Ban TGD. Tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT và thẩm định báo cáo hoạt động của HĐQT.
- Giám sát và trực tiếp tham gia việc sửa đổi và hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ của PVI.
- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế của người đại diện PVI tại các công ty con.
- Giám sát và đánh giá việc xây dựng và thực hiện kế hoạch quý và năm; Thẩm định Báo cáo Tài chính quý và năm; Đánh giá, phân tích các chỉ tiêu tài chính quý và năm...
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện báo cáo giao dịch của người có liên quan
- Giám sát thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát trong kỳ và tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của Đoàn kiểm tra của các cơ quan chức năng của nhà nước, đơn vị chức năng có thẩm quyền.

Ban kiểm soát gồm có 04 kiểm soát viên, trong đó 01 kiểm soát viên chuyên trách làm Trưởng ban và 3 kiểm soát viên kiêm nhiệm. Các thành viên trong BKS đã hoàn thành nhiệm vụ của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ chung và thực hiện kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2023. Cụ thể như sau:

- Trưởng ban kiểm soát – Bà Hà Lan: Chủ trì và ký các báo cáo trình ĐHĐCĐ; Chủ trì các cuộc họp BKS và ký các văn bản kiến nghị với HĐQT, Ban TGD và các bộ phận liên quan; Phê duyệt kế hoạch và chương trình họp, chương trình kiểm tra giám sát năm và quý và trực tiếp phối hợp với các bộ phận liên quan thực hiện kiểm tra giám sát; Giám sát và trực tiếp tham gia việc sửa đổi và hoàn thiện các quy chế và quy định nội bộ. Kiểm tra, đánh giá các báo cáo và việc thực hiện nhiệm vụ của người đại diện của PVI làm công tác kiểm tra giám sát tại công ty con. Phối hợp với thành viên khác thực hiện phân tích và thẩm định báo cáo tài chính quý và năm. Giám sát việc xây dựng và

triển khai các dự án về Quản trị rủi ro; Kế toán; Rà soát các hợp đồng giao dịch với người có liên quan thuộc quyền phê duyệt của HĐQT và ĐHĐCĐ. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên và tổng hợp các ý kiến thảo luận trong BKS; Tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT, Hội giao ban và họp chuyên đề; Đề xuất ý kiến về tình hình hoạt động của PVI trong kỳ.

- Thành viên kiêm nhiệm - Ông Lê Tài Đức: Tổng hợp báo cáo từ người đại diện tại các công ty con định kỳ hoặc đột xuất theo chương trình của BKS; Báo cáo đánh giá về hoạt động đầu tư và công tác tuân thủ; Thực hiện công việc do TBKS phân công; Tham dự đầy đủ các cuộc họp BKS; Đề xuất ý kiến về tình hình hoạt động của PVI trong kỳ.
- Thành viên kiêm nhiệm - Ông Trần Trọng Bình: Rà soát quy chế quy định nội bộ và các nghị quyết HĐQT; Thực hiện công việc do TBKS phân công; Tham dự đầy đủ các cuộc họp BKS; Đề xuất ý kiến về tình hình hoạt động của PVI trong kỳ.
- Thành viên kiêm nhiệm - Ông Daryl John Vella: Rà soát Báo cáo tài chính; Phân tích các chỉ tiêu tài chính và đánh giá việc ghi chép sổ sách kế toán; Đánh giá công tác kiểm toán nội bộ, tuân thủ và quản trị rủi ro trong toàn hệ thống; Tham dự đầy đủ các cuộc họp BKS; Đề xuất ý kiến về tình hình hoạt động của PVI trong kỳ.

Trong năm 2023, BKS đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ vào ngày 03/03/2023, 08/09/2023, 22/05/2023 và 24/11/2023 và đồng thời tiến hành giám sát và đánh giá hoạt động của PVI qua các báo cáo tài chính và các báo cáo từ các ban nghiệp vụ, người đại diện của PVI tại các công ty con, công ty liên kết và trực tiếp kiểm tra một số hồ sơ tài liệu liên quan nhằm trao đổi những nội dung (i) kiểm điểm tình hình thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát trong quý trước đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, (ii) Trao đổi làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của PVI với đại diện Hội đồng quản trị, đại diện Ban Tổng giám đốc và các cán bộ liên quan; (iii) Thống nhất những ý kiến đánh giá và đưa ra kiến nghị với PVI, (iv) Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát.

HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý đã thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của BKS sau mỗi kỳ họp BKS và ý kiến tại các cuộc họp chuyên đề. Việc thực hiện được cụ thể hóa bằng các Nghị quyết HĐQT, Kết luận các cuộc họp Ủy ban, Chỉ thị của TGD và văn bản báo cáo của người đại diện tại các công ty con.

Chi tiết các cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Bà Hà Lan	4/4	100%	100%	
2	Ông Trần Trọng Bình	4/4	100%	100%	
3	Ông Daryl John Vella	4/4	100%	100%	
4	Ông Lê Tài Đức	4/4	100%	100%	

Trong quá trình hoạt động giám sát cũng như sau mỗi quý, BKS đã tổng hợp các ý kiến của các thành viên để thống nhất ý kiến đánh giá, phân tích và đưa ra các kiến nghị trong công tác điều hành kinh doanh và quản lý của PVI nhằm khắc phục kịp thời các tồn tại đảm bảo công tác kinh doanh của PVI đạt hiệu quả cao nhất.

Thù lao và chi phí hoạt động của BKS: Trong năm 2023 PVI đã chi trả thù lao cho 4 thành viên BKS trong đó có 1 thành viên chuyên trách và 3 thành viên kiêm nhiệm, bao gồm 12 tháng lương + 03 tháng lương bổ sung theo Quy chế trả lương (không bao gồm lương bổ sung hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận năm 2023), tổng cộng là: 2.570.000.000 đồng. Chi tiết tiền lương và thù lao như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Họ tên	Chức danh	Tiền lương/thù lao
PL.01.07. TT		Tài liệu công khai	17/20

1	Bà Hà Lan	Trưởng BKS	2.210
2	Ông Lê Tài Đức	TV BKS kiêm nhiệm	120
3	Ông Daryl John Vella	TV BKS kiêm nhiệm	120
4	Ông Trần Trọng Bình	TV BKS kiêm nhiệm	120

+ Ngoài ra, trong năm 2023, thành viên BKS được nhận thêm lương bổ sung hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận năm 2023 (đã hạch toán chi phí trong năm 2023) là 1.766.900.000 đồng.

+ Thành viên BKS chuyên trách được tham gia chương trình bảo hiểm phúc lợi theo các mức đối với từng chức danh, nguồn chi từ chi phí của PVI với thời hạn chương trình 10 năm.

+ Các chi phí hoạt động của BKS trong năm được thực hiện theo đúng quy chế, quy định của PVI

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện
I	Nhiệm vụ thường xuyên	
1	Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn; tình hình thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý; kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư.	Thường xuyên
2	Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông; giám sát doanh nghiệp về công tác công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan.	Thường xuyên
3	Kiểm tra/giám sát việc thực hiện tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp theo Quyết định/Chỉ thị/Nghị quyết được phê duyệt.	Thường xuyên
II	Nhiệm vụ định kỳ	
1	Lập báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát trình ĐHĐCĐ thông qua và tổ chức thực hiện.	Tháng 2/2024
2	Phối hợp làm việc với Chủ nhiệm UBKT & QTRR PVI, Kế toán trưởng PVI hoàn thiện các yêu cầu kỹ thuật để lựa chọn Kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính 2024 của PVI, trình Đại hội cổ đông thường niên 2024 phê duyệt.	Tháng 1/2024
3	Thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Người lao động và Người quản lý đơn vị.	Quý I

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện
I	Nhiệm vụ thường xuyên	
4	Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực, mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của đơn vị; có các kiến nghị, đề xuất nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.	Quý II và Quý 4
5	Tổ chức họp Ban Kiểm soát PVI.	Hàng quý/ Bất thường
6	Rà soát, đánh giá về giao dịch có liên quan theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.	Q3/2024 & Q1/2025
7	Giám sát việc triển khai xây dựng hệ thống Quản trị rủi ro của PVI Holdings và các công ty con.	Hàng Quý
8	Kiểm tra/giám sát hoạt động của PVI tại các Công ty con và việc bảo toàn vốn của PVI tại các Công ty này.	Hàng Quý
9	Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo theo quy định, trong đó:	Hàng Quý
	Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023;	Tháng 2
	Thực hiện Thẩm định Báo cáo tài chính Quý; bán niên năm 2024.	Tháng 4, 7, 10
10	Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; tình hình thực hiện KH SXKD hàng quý; kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư.	Hàng Quý
11	Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của cổ đông lớn, của đơn vị trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị;	Khi có yêu cầu
12	Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan nhà nước, chức năng có thẩm quyền tại đơn vị.	Hàng Quý
13	Lập báo cáo giám sát hàng quý và các báo cáo khác theo yêu cầu của cổ đông lớn và cơ quan quản lý nhà nước	Tháng 4,7,10/theo yêu cầu 1, yêu cầu
14	Giám sát việc xây dựng, giao KH SXKD năm 2025, việc thực hiện chiến lược phát triển của PVI.	Quý IV

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện
I	Nhiệm vụ thường xuyên	
15	Làm việc với tư vấn độc lập khi phát sinh nhu cầu sử dụng tư vấn bên ngoài của BKS PVI.	Khi có yêu cầu
16	Rà soát tính hợp lý, hợp lệ của các hợp đồng, dịch vụ thuê ngoài.	Khi có yêu cầu
17	Giám sát hoạt động kiểm kê tài sản cuối năm tại đơn vị.	Theo Kế hoạch kiểm kê

Nhân sự thực hiện các nội dung công việc nêu trên theo phân công của Trưởng ban kiểm soát.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Hà Lan

CÔNG TY CỔ PHẦN PVI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2024 của PVI và các công ty con

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần PVI (PVI);

Trên cơ sở xem xét, đánh giá hồ sơ năng lực của các Công ty kiểm toán có uy tín trên thị trường, Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte) là công ty kiểm toán độc lập thực hiện cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính theo tiêu chuẩn Việt Nam (VAS) và theo tiêu chuẩn quốc tế (IFRS) năm 2024 cho PVI và các công ty con.

Kính trình./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Hà Lan



CÔNG TY CỔ PHẦN PVI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2024

CÂU HỎI CỦA CỔ ĐÔNG

Cổ đông/đại diện cổ đông:

Mã cổ đông:

Số cổ phần sở hữu:

Câu hỏi:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Cổ đông/ Đại diện cổ đông

(ký và ghi rõ họ tên)